NĂM THỨ MƯỜI LĂM, SỐ THỨ 3189 — MỖI SỐ : 0$04 — NGÀY THỨ SÁU 4 NOVEMBRE 1927

Trung Bắc Tân Văn

DEPOT LEGAL INDOCHINE N° 7431

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

GIÁ MUA BÁO

	Một năm	Sáu tháng	Ba tháng	Một tháng
Bắc-kỳ, Trung-kỳ, Ai-lao, Nam-kỳ, Pháp-quốc và các Thuộc-địa Pháp	8$00	4$00	2$00	1$00
Ngoại-quốc	14.00	7.00	3.50	
Các làng và các công-sở	10.00	5.00	2.50	

Mua báo cần kể từ ngày 1er hoặc ngày 16 mỗi tháng. Các ngài mua báo xin gửi trả cho tiền trước.

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur 98, Rue Jules Ferry, Hanoi

Fondateur : P. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỰC
Administrateur gérant : NGUYỄN-V-TUẤN

Adresse télégraphique : TRUNGBẮCTÂNVĂN HANOI
TÉLÉPHONE N° 180

PUBLICITÉ

Tarifs spéciaux suivant catégories d'entreprises ou de produits.

Prix moyens, dernière page :

Une seule insertion.	0$30 le c/m
Contrat annuel	
Par centimètre et par insertion.	0 18 le c/m
Annonces judiciaires et légales.	1 50 le c/m
Petites annonces classées. . . .	0$10 la ligne

Cái hiện-tình sinh-hoạt của người Việt-Nam ta

Nước ta xưa kia vẫn là bế quan tỏa cảng, chỉ loanh quanh trong nước với nhau, chẳng giao thiệp với ai, mà cũng chẳng biết thế-giới có những nước nào. Trong nước nghề công đã vụng về, nghề thương lại chật hẹp, chỉ trông vào một nghề làm ruộng. Vì thế năm nào mưa hòa gió thuận, mùa được thóc nhiều, thì nhân dân được no đủ, mà trong nước được yên vui. Không may năm nào gặp phải thiên tai, mưa to hay là nắng lớn, mùa màng hư hỏng, thì nhân dân đã gào đói kêu rét; lại vì sự giao thông chưa tiện lợi, cách vận tải chưa được dễ dàng, thóc gạo ở nơi khác chở đến không kịp, mà dân cùng chết đói cũng rất nhiều. Từ ngày ở dưới quyền bảo-hộ của nước Pháp, ngoài thì mở rộng đường giao-thông với thế-giới, người các nước đến buôn bán một ngày một nhiều; trong thì đường thủy đường bộ, xếp đặt sửa sang, mà lối giao thông lại ngày thêm tiện lợi, nhờ về thế mà nghề buôn bán ở trong nước, cũng đã mở mang ra dần dần. Lại vào khoảng mươi mười lăm năm nay, từ ngày có cái phong trào cải cách đến nay, người trong nước đã xô đẩy nhau vào đường thực-nghiệp, người này lập công xưởng, người kia mở thương hội, nghề chế tạo xem chừng cũng đã nhiều, cũng đã tạm cung được cái sự nhu dụng của người trong nước, và thu được một ít mối lợi ở ngoài về. Ở các nơi đô hội, nghề làm ăn của người minh, trông cũng đã có vẻ sầm uất náo nhiệt hơn xưa. Cứ cái sự cải quan ở bề ngoài, thì ai chẳng bảo rằng thực-nghiệp của người Nam ngày nay đã thật được chấn hưng, sinh kế của người Nam ngày nay đã thật được dồi dào. Mà xét ra cho kỹ, thì vẫn có một cái hiểm tượng rất đáng lo, là sinh nhai của người Nam ngày càng khốn quẫn, mà dân thất nghiệp một ngày một nhiều thêm vậy.

Trước hết xin nói những dân ở các chốn thôn quê. Nghề làm ăn của ta, tiêu thụ rất rộng, thu lợi rất to, chẳng qua chỉ có mấy nghề, như nghề chăn tằm, nghề dệt vải, nghề dệt chiếu, nghề làm đồ gốm, nghề làm giấy, nghề nung gạch vân vân. Tựu trung cũng có vài nghề, như nghề thêu nghề khảm, nghề đồng, nghề mây vân vân, cũng có tinh tiến và thu được mối lợi to hơn trước. Nhưng cái mối lợi thu về đó, tưởng cũng chẳng được là bao đối với những mối lợi to mà ta không biết thu lấy. Còn các nghề nổi bật khác, thì cũng cứ xẩn như trước, chẳng thấy thêm ra được là bao. Trong một làng chỉ được độ giảm ba nhà trù phú có ruộng cả ao liền, mươi mười lăm nhà có vườn cau ao cá cơ sở vững vàng; dưới nữa thì được [illegible] hoặc có giảm hẳn sào ruộng, bay là nghề nghiệp lẳng xẳng quanh năm chỉ tối, vợ chồng con cái, toàn trông vào đó để nuôi thân. Còn ra thì rặt là phường khố rách áo ôm, ruộng không có một thước, vốn không có một đồng, hết ngày ấy sang tháng khác, chỉ có một nghề cày thuê cuốc mướn, được đồng nào xào đồng ấy, ăn bữa hôm lo bữa mai, hưởng một cách sinh hoạt rất là khốn nạn, ấy là chưa kể những nơi đồng chua nước mặn, những người cùng khốn, suốt đời chỉ có nghề mó cua bắt ốc để nuôi miệng mà thôi. Ấy cái hiện trạng cùng khổ ở các chốn thôn quê ta bây giờ như thế đó.

San xin nói những người ở nơi thành-thị. Ở các thành-phố và các tỉnh lỵ, nhất là ở thành-phố Hà-nội, trung tâm đô thị thiện với nước Đức, nên có đại biểu ở Moscou. Về đường tài chánh, bản đảng sẽ đề cho việc thi nghiệm bây giờ thành-công, song bản đảng vẫn giữ quyền tự do và được giải nghĩa, và về đường hành động. Bản đảng sẽ tán thành cho công việc của các nhà kỹ nghệ sẽ đặng để sửa đổi các máy móc, và chính đến các phương sách hành-động. Bản đảng sẽ để xướng việc ấn định cái giá tiền tệ, và các ngoại quan thuế. Bản-đảng sẽ kiểm soát tất cả các kỹ nghệ được hưởng độc quyền về đường thực tế. Về đường xã-hội, bản-đảng sẽ tán thành cho các giao ước của các hội đồng, việc cho thợ thuyền dự phần vào lợi-tức, việc cho thợ-thuyền được quyền kiểm soát. Bản-đảng sẽ mở mang công cuộc nông phố ngân hàng, các hội liên hiệp, và các hội tương tế. Bản đảng sẽ bênh vực ái chế độ nghỉ-việc đối với tất cả các việc chuyên quyền, vì bản đảng mong rằng các hội chuyên nghiệp không tìm cách hoặc bãi trừ hoặc thế chân nghị-viện. Bản đảng sẽ mở mang kinh-tế tương hội-đồng, và tư vấn hội-đồng. Bản đảng sẽ tán thành cho ai nấy có thể theo học các trường trung học, và các trường cao-đẳng, để bồi đắp cái nền móng cho trường học ngoại tôn-giáo. Cuối cùng lời luận cáo có một đoạn hô hào với tất cả các nhà sống hòa.

Buổi chiều, đại hội-đồng có đặt tiếp giải tán.

M. Millerand trúng cử nguyên-lão nghị viên

Ngày chủ nhật mới rồi, tại quận Orne người bầu cử nguyên lão nghị-viên. M. Millerand trúng cử trong lần bỏ vé thứ nhất được 536 vé và 845 người bầu, thắng sự hơn M. Jean Labbé luật sư.

Vô-tuyến-điện

Ngày 1er novembre 1927

Nước Pháp

Bằng cấp tiền và xã-hội cấp tiền

Tại [illegible] nghị [illegible] cấp tiền, và xã-hội cấp tiền, buổi chiều ngày hôm thứ bảy M. Caillaux có đọc diễn văn phân trần mọi lẽ M. Caillaux có kiến nghị mọi công việc của M. Poincaré đã làm được, ông nói nay cần phải ấn định cái giá tiền tệ, thành toán cái vốn đã trái khoán [illegible]

Sau có bàn đến việc M. Franklin Bouillon, M. Dalimier xin trục xuất M. Franklin Bouillon, nhưng M. Caillaux xin giao việc lấy etc. bàn bệ-đồng trị-sự xét xử.

Chỉ có M. Dalbar, nghị-viên vì bạt Vaucluse, ứng cử, thì được 421 vé và 794 vé trắng và tổng trưởng của bản đảng.

Những ông sau này, trúng cử làm phó trưởng của bản đảng : MM Archimbaud thứ dân nghị-viên hạt Dôme, Charles Samber, thứ dân nghị-viên hạt Rhône William Bertrand, thứ dân nghị-viên hạt Drôme, và Delthil, nguyên lão nghị-viên vì hạt Tarn-et-Garonne.

Buổi sáng, M. Berthod, thứ dân luyện cáo của bản đảng, các khuẩn chính như sau này :

Về đường ngoại giao, thì bản đảng khuyên nên đặt thêm các hiệp ước từng miễn cho hội Van-quốc, theo như cái tên chỉ của MM. Briand, và Luci Boncour đã ấn định, rồi thân thiện với nước Đức, nên có đại biểu ở Moscou. Về đường tài chánh, bản đảng sẽ để cho việc thi nghiệm bây giờ thành-công, song bản đảng vẫn giữ quyền tự do và được giải nghĩa, và về đường hành động. Bản đảng sẽ tán thành cho công việc của các nhà kỹ nghệ sẽ đặng để sửa đổi các máy móc, và chính đến các phương sách hành-động. Bản đảng sẽ để xướng việc ấn định cái giá tiền tệ, và các ngoại quan thuế. Bản-đảng sẽ kiểm soát tất cả các kỹ nghệ được hưởng độc quyền về đường thực tế. Về đường xã-hội, bản-đảng sẽ tán thành cho các giao ước của các hội đồng, việc cho thợ thuyền dự phần vào lợi-tức, việc cho thợ-thuyền được quyền kiểm soát. Bản-đảng sẽ mở mang công cuộc nông phố ngân hàng, các hội liên hiệp, và các hội tương tế. Bản đảng sẽ bênh vực ái chế độ nghỉ-việc đối với tất cả các việc chuyên quyền, vì bản đảng mong rằng các hội chuyên nghiệp không tìm cách hoặc bãi trừ hoặc thế chân nghị-viện. Bản đảng sẽ mở mang kinh-tế tương hội-đồng, và tư vấn hội-đồng. Bản đảng sẽ tán thành cho ai nấy có thể theo học các trường trung học, và các trường cao-đẳng, để bồi đắp cái nền móng cho trường học ngoại tôn-giáo. Cuối cùng lời luận cáo có một đoạn hô hào với tất cả các nhà sống hòa.

Buổi chiều, đại hội-đồng có đặt tiếp giải tán.

M. Millerand trúng cử nguyên-lão nghị viên

Ngày chủ nhật mới rồi, tại quận Orne người bầu cử nguyên lão nghị-viên. M. Millerand trúng cử trong lần bỏ vé thứ nhất được 536 vé và 845 người bầu, thắng sự hơn M. Jean Labbé luật sư.

thấy xảy ra luôn, xem thế cũng đủ biết rằng đường mưu-sinh cùng quẫn, người trong nước không đủ nghề làm ăn.

(Còn nữa)

H. T. B.

Khánh-thành một cái bể chứa tàu

Ngày chủ nhật ở Havre đã làm lễ khánh-thành cái bể chứa tàu, cái tàu lớn nhất thế giới có thể đem vào bể ấy được.

Một cuộc hội-nghị quốc tế

Cuộc hội-nghị quốc tế thứ ba sửa cái đẳng cấp tiền, các đẳng dân chủ, và các đẳng vô hạng hai đẳng trên này, họp ở Paris. M. Emile Borel, có [illegible] trong báo học viện, là tổng tường hội đồng của Pháp. Trong chương trình có định xét cái vấn đề [illegible] của chính đảng đã [illegible]

Mấy bài diễn văn

M. Marx có đọc một bài diễn văn tại cuộc hội nghị của đảng trung ương ở Essen. Ông có nói đảng quốc dân dự vào cuộc liên hiệp của chính phủ, không có làm cho chính phủ phải đổi cái phương châm chính trị đối ngoại; sau ông nói cái vấn đề trách cứ về cuộc chiến tranh, sau này cần phải sửa lại kỹ càng trong các công văn lưu trữ của thế giới, mới có thể giải quyết được.

Ông có bình vực M. Parker Gilbert, tổng ủy viên của hội đồng bồi thường đối với mọi lời công kích của mấy tờ báo nước Đức.

M. Stresemann đọc diễn văn ở Dresde, có công kích cái thói xa hoa thái quá của mấy nơi kia. Ông có nói nước Đức cần dùng đến hàng ngoại để dùng vào những việc sinh lợi được. Ông lấy làm tiếc rằng người ngoại quốc có người trông rằng nước Đức sai tiêu thái quá, nên để chứng minh rằng mình không có thể nộp được bồi khoản.

Một cuộc bay

Phi hành gia Pháp tên là Knipping bay từ Bourget đến Koenigsberg, 1400 kilomètres, bằng một cái tàu bay nhỏ 40 mã lực, mất hơn 11 giờ đồng hồ.

Một đường hàng không

Nước Đức và Tây-ban-nha sắp ký một bản giao ước về đường hàng không. Đến mùa đông này, hai nước sẽ có đường hàng không giao thông với nhau.

Nước Ý

Một vị hồng giáo chủ Nhật-bản

Đức Hajesaka, hồng giáo chủ Nhật bản, đã được phong chức như các vị hồng giáo chủ Trung-hoa. Đức giáo hoàng muốn tán dương sái công cuộc của các vị truyền giáo nước Pháp, nên trong khi làm lễ, ngài có cử đức Guebriand, và đức Crambon hộ lễ

Thụy-sĩ

Hội đồng dự bị việc thanh giảm quân bị

M. Tchitcherine, có bảo cho hội tổng thư ký của hội Van-quốc biết rằng chính phủ Xô-viết sẽ dự công việc của hội đồng dự bị việc thanh giảm quân bị. Các nước ở hội Van-quốc lấy làm vui lòng về việc ấy. Vì có nước Nga cùng vào thì công việc điều đình dễ hơn, và tất cả các nước Âu-châu sẽ phải cho biết rõ cái thái độ ra làm sao.

Tây-ban-nha

Một xã bị cháy

Vì một cái giây điện bị cháy, mà xã Arcediano bị cháy mất cả. Chết 10 người, và 30 người bị thương.

Nước Bỉ

Nghề làm kim cương

Các chủ, và thợ thuyền nước ý nhau tăng tiền công lên 3/., và đặt ra một quỹ chung.

Nhật-bản

Các nhà máy sợi

Các nhà máy sợi nước Nhật quyết nghị giảm số sợi xuất sản đi 25%, trong một độ từ ngày 15 Novembre đến tháng Avril. Từ trước đến nay, chỉ giảm đi có 15%.

Một nhà ngân hàng riêng của thương thuyền

Bộ giao thông đã soạn một bản dự án luật pháp định lập một nhà ngân hàng riêng cho thương thuyền, tư bản định là 30 triệu viên, trong số ấy thì 7 triệu lấy vì bồi khoản của Đức phải nộp. Không biết việc ấy có thành không, vì bộ tài chánh không tán thành.

Một cuộc điểm chiến thuyền

Ngày 3 Octobre Nhật hoàng đã [illegible] chiến, và có tàu bay đến dự cuộc ấy.

Phi-luật-tân

Cái vấn đề độc lập

Có điện tín ở New-york gửi về nói rằng, ông nghị-trưởng nguyên-lão nghị viện Phi-luật-tân, là M. Quezon và ông nguyên lão nghị viên Osmena đã tới nơi. Ông Guezon có nói sai mục đích ông đến Hoa-kỳ là xin nghị-viện Hoa-kỳ ưng chuẩn cái tuyên lệ nhất định sản nước Phi-luật-tân, chứ không phải là bàn bạc về việc cử quan Toàn-quyền mới.

A. R. I. P.

Việc Trung-hoa

Ngày 27 Octobre 1927

Tình thế Phùng-ngọc-Tường

Ngày 24 tháng này vì Phùng-ngọc-Tường và Lưu-trấn-Hoa đầu hàng quân Sơn-đông, quay lại đánh Khai-phong. Hai tướng Lưu-chung-Lân và Dương-hồ-Toàn đều bị bắt. Có tin rằng hai tướng ấy bị Lưu-trấn-Hoa bắt.

Phùng-ngọc-Tường rút bối-rối, đã đem hết quân chủ-lực lui về Lạc-dương.

Quân Trực-lệ và quân Sơn-tông đã kéo vào Hà-nam và đã chiếm được Lạn-phong.

Lại 10 người học-sinh bị bắn ở Bắc kinh

Sáng ngày 25 octobre sở quân cảnh liên-hợp ở Bắc-kinh đem 10 người học sinh là họa Triệu-tokc Xuân ra Thiên-kiều bắn chết. Trong số ấy có một người nữ học sinh là Tôn-tương-Vân. Tội trạng thế nào, chưa tuyên-bố cho công-chúng biết.

Trần hữu-Nhân không nhận có kết hôn với Tôn-phu-nhân

Có tin ở Moscou rằng Trần-hữu-Nhân hiện ở Nam-bộ nước Nga trở về Moscou không nhận có kết hôn với Tôn-phu-Nhân. Nói rằng tin ấy là do kẻ số ý bịa đặt ra để làm hại mình, và rất sợ cái Tôn-phu-nhân, thực có nạp cái ý chính-trị ở trong.

Cái mưu Đường sinh-Tri

Có tin ở Giang-ninh rằng Đường-sinh-Tri tự nhiên cùng chính phủ Nam-kinh chia rẽ là vì tháng trước đây Đường có cùng Trương-tác Lâm, Trương-tôn-Xương, Ngô-vân-Ngọc và Tôn-truyền-Phương kết hợp cuộc tổng-minh, để mưu tính làm cho tiêu duyệt thế lực Phùng-ngọc-Tường và chính-phủ Nam-kinh. Định sau khi thành công rồi, sẽ đem chức phó tổng-thống và tuần duyệt sứ hãy lính cho Đường.

Tin Tưởng-giới-Thạch

Tưởng-giới-Thạch ở Đông-kinh, ngày 24 đến thăm bộ ngoại-giao. Ngày 25 quan thứ trưởng ngoại-giao Nhật có đặt tiệc mời Tưởng, chiều hôm ấy Tưởng có làm tiệc đãi học-sinh Trung-hoa.

Tưởng có điện về Uông-linh-Vệ nói rằng cuộc cách mạnh bị tổn chiết như thế nầy, không phải vận giới, chính là việc người, đệ-huynh cùng tiến độ không thể từ chối cái lỗi ấy. Từ đây về sau cái trách nhiệm vẫn sẽ chỉ nhờ cậy vào đệ-huynh. Cái việc đã qua rồi, không kể phải trái sẽ thuộc về ai, nhưng đệ-huynh không làm kết được cái chứa trách chỉ dẫn thì không tuổi lại ấy cho người khác được nữa.

(Dịch báo Tân)

Ngày 1er Novembre 1927

Tình thế các đảng

Tình thế đại-cương không thay đổi. Trung-hoa hiện nay chia làm 8 chính phủ : chính-phủ Bắc-kinh, chính-phủ Nam-kinh, chính-phủ Vũ-hán, cái miền độc-lập ở dưới quyền Phùng-ngọc-Tường, miền độc-lập của nước Bắc-bắc ở tây-bắc. Nước Trung-hoa chia rẽ đến thế là nhiều nhất, không biết sau này nước Trung-hoa có chia làm nhiều nước độc-lập hay không. Tất cả các nước ấy nước nào cũng có binh-gia riêng, binh số tổng cộng từ hơn 5 triệu người, trong số ấy có một triệu là đã khí-giới tinh nhuệ.

Việc buôn bán nhập-cảng và xuất-cảng trong mấy tháng nay vì việc chiến-tranh xảy ra trong miền giữa sa ở Trung-hoa, nên cứ giảm đi mãi.

Ở thị-trường Thượng-hải chỉ mua các hàng-hóa cần dùng cho sự tiêu-thụ trong xứ mà thôi, người ta nói nếu tình-thế chưa yên thì việc buôn bán không sao phấn-khởi lên được.

A. R. I. P.

(Xem ở trang nhì)

Bài diễn văn của quan Toàn-quyền Varenne

(Tiếp theo)

Nay tôi muốn lược-kê để các ngài biết công việc về chưa đầy hai năm giới, và những kết-quả về công việc ấy thế nào.

Việc phòng vệ

Cái nghĩa-vụ tối nhất của nhà chính-trị mà chính-phủ cộng-hòa giao cho việc kiểm quyền chính Đông dương là phải kiểm-soát những phương sách phòng-vệ xem thế nào. Đó là một cái nghĩa-vụ rất khó-khăn vì thời nào, vì xứ nào cũng vậy, nhất là trong cái thời buổi náo-động này, ở ngay sát tiếp giáp với một nước mênh-mông kia, đương có nội chiến bời bời, mà nước xưa kia đã đô-hộ một phần lớn ở xứ Đông-dương này.

Ngay hồi sau tôi được cử vào chức Toàn-quyền tôi đã kiểm soát các phương-sách phòng vệ ấy, đến khi tôi tới Đông dương, tôi lại kiểm-soát lại, thì thực biết rõ mọi lẽ là binh-sĩ Âu châu ấm đi chỉ bằng một nửa binh-sĩ trước buổi chiến-tranh, số khí giới và số đạn dược rất ít, đường sông-giới hàng mấy nghìn kilomètres, mà chẳng có mấy đồn-trại. Ấy cái tình-thế hãy giờ như thế đó.

Nếu tôi thấy cái tình-thế như thế, mà tôi lại cứ đành lòng, nếu tôi không hết sức tìm cách mà kịp chỉnh đốn mọi việc... thì chẳng hóa ra tôi không xứng với cái chức-vụ gần tôi dư.

Trước khi tôi khởi-hành đi Đông-dương, thì ở Pháp đã sắc đạn được sang. Sau đến khi-giới. Và sau lại có viện binh sang. Khi tôi vào tới Đông-dương, thì kíp chỉnh-đốn các đồn trại ở đường sông-giới Trung-hoa, theo như mọi điều cần bảo của quan chưởng-binh Đông-dương. Tình-thế hiện nay đã khá, nhờ về quân lính phòng giữ ở bên-thủy được đông đã hơn trước, ở trong ta có thể từ từ mà tổ-chức việc phòng thủ, vì việc ấy ta có thể trông-cậy một phần lớn về quân lính bản-xứ mà có nhiều quân lính Âu-châu trông nom, và có đủ khí-giới mạnh-mẽ.

Về việc tổ-chức lại binh-gia ấy, ta rất cần mẫn-quốc tân-thành cho một

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường

được, mà ta rất ngại rằng những khoản của ta khải-nghị bị bản mẫu-quốc phản đối chỉ-nghị kia khác. Những khoản của hội-đồng phòng-vệ soạn ngày 30 1926 được chính-phủ Paris cũng tán-thành. Song chính-phủ mẫu-quốc và chính-phủ Đông-dương hai bên cũng còn lâm điều không hợp ý nhau, nhất là những việc tiểu-tiết, cho nên phải trao đổi thư từ mất mấy lần. Vì cái vấn đề cần kíp như trên, muốn cho việc thi-hành khỏi chậm-trễ, tất phải có một viên đại-biểu của bính-quyền mẫu-quốc thân-hành sang Đông-dương mà tự xét cái vấn đề ấy và biết cái vấn đề ấy khẩn cấp thế nào. Ấy vì cái mục đích ấy, và chính phủ mẫu-quốc hợp ý với ta, mà quan đại-tướng Claudel là chánh thanh tra các đạo binh thuộc-địa khi đi khám xét các đạo binh ở Trung-hoa lại được cử thân sách sang đây xem xét suy khẩn nhu vì bình vụ của thuộc địa khiến cho cái chương trình và mọi khoản của ta bàn bạc và ấn định, có quan đại-tướng ở đây và có hỏi ý kiến, lại sẽ do ngài đệ trình và chân giải mọi lẽ ở Paris. Quan đại-tướng Claudel tới Đông-dương trong độ tháng jain mới rồi và trong khi bàn bạc tại hội đồng phòng vệ, tới đã công nhận cái chương trình sẽ thi hành. Cái chương trình ấy sẽ [illegible] 1930, cái chương trình ấy đại khái cũng như cái chương trình của tôi đã định với quan thống binh Đông-dương mà sửa sang cho rộng thêm.

Về việc phòng vệ về mặt bể thì quan đô-đốc hải quân đã soạn xong một cái chương trình cải phi khoản cũng không rộng mấy mà có thể trả tính sẵn cái việc phòng vệ ở các sông và ở bờ bể được tiến bộ hơn nhiều. Bộ chiến tranh cũng như bộ hải quân. Cũng sẵn lòng tán thành mọi khoản của Đông dương đề xướng. Nay mai đội chiến thuyền rất ít sẽ ta sẽ được thêm mấy cái kênh thuyền nữa. Ngoài giả lại sẽ chỉ bản đến các dụng cụ ở xưởng tàu, lại lắp đặt thêm cái bể chữa tàu và xây thêm những nhà lớn đựng dầu hỏa. Nhờ thế nhà sở sẽ cải thuyền ở Saigon sẽ có giá trị thêm.

Các đồ chiến cụ tới vô ở Đông dương

Việc chiến cụ tới bạn binh định làm cho việc binh định chân vững hơn xét nhẹ hơn, mà lại không được cái sẽ bị binh lên mà sẽ binh tại nội cũng không giảm đi tí nào. Cái vấn đề ấy hết cần xét từ khi tới mới tới nơi, hiện nay đã cái cảnh được một nửa: cái hạn binh định trước là 4 năm nay đã giảm xuống là 3 năm theo như chỉ dụ ngày 28 Décembre 1926, đó là cái thời kỳ thứ nhất. Ta định còn giảm đi nữa chỉ định sẽ để độ hai năm mà thôi.

Tôi còn định cho người bản xứ được thăng đến chức quan võ. Đó là một việc quan-hệ về đường chính trị, mà lại khiến cho ta có thể tuyển được những quan võ ở trong những bọn khả giả người bản xứ. Về việc ấy ta đã được như ý sở cầu. Ngày 29 Novembre 1926 đã có lệnh định rằng một số chức hạ sĩ quan về các ngạch binh Annam sẽ bổ những người có nết tốt nhất và có học tập riêng. Hiện đã có lớp dạy học ở trường Fréjus. Nay mai sẽ có một số tốt nhất giới lên tước nhất. Về việc ấy cũng còn nên cải cách mấy điều nữa. Mỗi khoản của hội đồng phòng vệ ấn định bao để trình chính-phủ Paris. Chính-phủ phải sửng chuẩn những phương sách mới, rộng ơn mấy hạng khác nữa hoặc về ngạch bị bớt, hoặc về ngạch tại-ngũ được đi vào các chức hạ sĩ quan. Trong những việc ích lợi ta rộng ơn cho binh sĩ bản xứ ấy nên nói những việc làm nhà chu những binh khố đồ sinh vụ cũng là việc cần cho binh khố đó, cũng lin khố xanh một số tiền phụ cấp riêng được có 4 xu, mà mới tăng lên 5 xu về các phương sách binh vụ trị hành trong hai năm mới rồi, lại cũng không nên quên cái phương sách thi ân cho cựu binh Pháp cũng những quân binh được trợ cấp theo như một lời thính cầu của các nhà ký xin rằng việc tính khoản tiền trợ cấp theo giá bạc nhất định phải coi làm một cái quyền lợi mãi mãi, chớ không phải là cái việc đặc ân nhất thời, tại tôi đã nghị định cho những người cựu chiến binh trả cư ở Đông-dương, ít ra là một năm được phép tính tiền trợ cấp theo giá bạc nhất định. Cái giá bạc nhất định trước là 1 kim quan nay đã hạ xuống là hai quan ruỗi. Như vậy các nhà được lấy trợ cấp sẽ được tính một số tiền gấp đôi. Một bản luật ở mẫu quốc về năm 1924, có cho phép đem mấy hạng người cựu chiến binh làm việc tạm thời ở các công sở, bổ vào chính-ngạch. Tôi đã tuyên bố bản luật ấy ở Đông-dương mà phủ Toàn-quyền đã trông mong cho bản luật ấy thi hành được rất rộng rãi. Một bản luật nữa về năm 1924 lại cho tính lại cả cái thời gian các viên chức tòng binh tại ngũ trong cái thời kỳ động binh, bản luật ấy cũng đã thi hành ở Đông-dương. Xét ra bản luật ấy thi hành hơi chật một tí, cho nên có đôi người khiếu nại thì tôi đã cho xét, mà lòng tôi thành thực, định xem cái quyền của tôi có thể rộng được đến đâu thì tôi sẽ rộng cho được đến đấy.

Trong các viên chức bản xứ tòng sự ở các công sở hay giờ cũng có nhiều người tòng chính trong buổi đại chiến mới rồi. Những người ấy cũng sẽ được hưởng quyền lợi như cựu chiến binh Pháp. Hiện đã đang xem xét các điều khoản việc đó và nay mai sẽ có thể tuyên bố được.

(Còn nữa).

Việc Trung-hoa

(Tiếp theo)

Tình thế ở Hán-khẩu

Ở Hán-khẩu, vì thiếu quân lính để duy trì trật tự, tôi ở thành ấy đã đặt một ngạch lính tuần cảnh. Bộ tài-chánh Hán-khẩu, có bài tuyên bố định hoãn việc đổi các ngân hàng sông-sản, nên các nhà mặn bằng điều đồng của cả. Sở kiểm duyệt ở nhà bưu điện, cũng không cho phát các báo ở Thượng-hải gửi đến.

Số bạc ở Thượng-hải

Số bạc ở Thượng-hải còn là 65.240.000 taels, 78 triệu dollars và 4.100 thỏi bạc.

A. R I P.

CUỘC BAY TỪ PHÁP ĐẾN SAIGON

Bangkok. — Bốn chiến ngày hôm chủ nhật, kiểu dân Pháp có đặt việc Challes và Rapin, hai quan võ thi-hành Xiêm-la, cùng các quan khách cùng là 50 vị có đến dự tiệc.

Bà trước Sarrey, đại-ý Pháp, có chúc mừng phi hành gia. Các phi hành gia cảm ơn các phi tướng Xiêm-la đã giúp đỡ các phi hành gia nay ở trên Bangkok, nhân-dân Âu-châu, và Xiêm-la đến xem rất đông, ai nấy đều khen ngợi.

Sáng ngày thứ tư hồi 7 giờ 30 các phi hành gia khởi hành ở Đông-dương đi Calcutta, trong ngày ấy bởi 17 giờ thì tới nơi.

Trước khi khởi hành các phi hành gia Challes và Rapin có cam tạ việc các phi tướng Xiêm-la nghênh tiếp một cách thân ái.

Quan Thượng-thư thuộc-địa vừa mới điện cho quan Toàn-quyền như sau này:

Tôi nhờ ngài chuyển lời mừng rất nồng nhiệt của tôi cho đại-úy Challes và đại-úy Rapin, về cuộc bay đặc-biệt của hai ông từ Pháp sang Đông-dương.

Quan quyền Toàn-quyền Monguillot chuyển bức điện-tín ấy đi có thêm rằng: ngài không thay lời quan Thượng thư nói miệng để mừng các ông được và không ngại khen cũng là tình thân ái, với các ông một lần nữa được thì lấy làm tiếc lắm.

Quan Thượng-thư Thuộc-địa lại có điện-tín từ như sau này:

Mặt chiếc tín bay Pháp của nhà binh do trung-úy Antoinat vận máy và có bốn người ngồi, đến ngày 8 novembre này sẽ bay từ Pháp đến Hanoi. Tên bay ấy là « L'oré Olivier » có hai máy phát động.

Tàu bay sẽ chạy theo đường này: Rome, Athènes, Alep, Bassorah, Djask Karachi, Agra, Calcutta, Rangoon, Bangkok, Saigon và Hanoi.

Tin Saigon

Dựng tượng đồng ông Trương-vĩnh-Ký

Việc dựng tượng đồng cho ông Trương-vĩnh-Ký đã gần xong. Tượng đã đặt lên bệ đá sáng hôm 26 octobre. Đến ngày 19 Décembre hồi 9 giờ sáng thì làm lễ khánh thành.

Việc Vân-nam

Ngày 31 octobre 1927

Ở Vân-nam phá có tin rằng quân Quý châu đã tới Lục-hân, quân của Hồ nhược Ngu, và của Trương như Kỳ đã tới Lục-lương.

Ngày 26 octobre có giấy yết thị của hội đồng chính-phủ dán ở trên tường thành-phố, nói rằng chính-phủ và tướng phân tranh điều đình với nhau đã xong. Vậy không cần đặt các đội lính tuần cảnh bảo hộ các nơi thôn giả, ở mỗi huyện sẽ có lính của nhà nước thế chân cho lính tuần cảnh. Chính Long-Vân cũng có điện lời lẽ như thế gửi cho các tướng tá. Như vậy sẽ đem hết sức mà tảo trừ quân giặc cướp quấy nhiễu trong xứ.

Và lại tướng Hồ Ân cũng nói cái chức vụ của mình thế là xong, và xin từ chức ấy viên của chính-phủ, cùng chức thống binh đạo quân liên phòng về binh gia thứ 38.

Dư luận và chính phủ Vân-nam rất nao-động về việc quân Quý châu tới các huyện Đông-trung, Lê-bình và Lục-lương. Chính-phủ Vân-nam hết sức xin với chính-phủ Nam-kinh can thiệp vào để phân xử cho. Chính phủ Nam-kinh đáp rằng hiện đang liên hệ và việc ấy. Các quân đội của Tứ Xuyên và Quý-châu đương cương giới quan huyện Đông-chuyên, và đánh thanh nhân dân ở miền ấy.

Quân của Đường-kế-Ngu đã rút về phía nam. Các đội quân thôn dân ngăn trở không cho Đường trở về phía tây. Quân ấy bây hoại nhiều nơi ở các xứ.

Tướng giặc Kiang-che In, trước cầm quân tiến phong về các binh gia miền tây, tin phá Thanh-sương, và làm tổn hại độ 3 hay 4 triệu dollars.

Quan phủ ở miền tây Vân-nam là Sai-tse-kiang, nghe đâu là người trung thành với Đường-kế-Ngu, định lập một chính phủ riêng ở Đại lý phủ.

Các viên chức trong chính phủ Vân-nam, là Ma-tsong, Ye-ou-long, và Vương-cửu-Linh ngày 3 août mới rồi nhận chức có ba tháng, nay xin hết hạn thi thố. Tất cả các hội xung sung việc [illegible]

Long-Vân cũng xin từ chức.

Nhà ngân hàng Phê-điền mới bắt các chi điểm ở Khai-hóa, Yen-Xe Tehang, Li-kiang, Y-si, Che-ping vv., vì sợ nơi ấy có giặc giã, nên việc giao dịch không có gì cả. Nhà ngân hàng đổi Lieu-Tse-Tao, số tiền 1.000.000 dollars, mà trước đây đương vay cho hội buôn bán nhập cảng, và xuất cảng Long-hưng.

Ngày 2 Novembre 1927

Các tướng giặc của Lý-triển-Đông đã hồi miền Ca-cựu và Mông-tự, và đến đóng ở Á-mi-châu độ 4.000 người. Lý đã tới Á-mi-châu ngày hôm qua.

Đường hỏa xa bị một toán giặc không biết vì đâng nào cướp ngày 1er novembre hồi 23 giờ ở kilomètre 420 vào khoảng giữa Pono-hi và Nghi-lương. Có lẽ đó là quân của Ou-sias-Sen, giáp sức cho tướng Đường-kế-Ngu.

Vì thế đường hỏa xa không đi lại được từ ga Sonoui đến ga Si-eni.

Chưa biết định xác trong chính-phủ Kỳ và Hồ-nhược-Ngu đang ở đâu. Người ta nói hai tướng giữ đến ở Lục-lương, sắp sửa khai tuyên công vô phía hỏa xa, mà có quân của Quý-châu trợ lực cho.

Ở Mông-tự hiện đã yên.

A. R. I. P.

Tin sau cùng

Tin giặc ở Bắc-hải

Cứ như tin tức mới đây ở Bắc-hải gởi đến, thì toán giặc định đánh Bắc-hải; và Liên-châu nhờ có viện binh đem đến, thì đã đánh đuổi được.

Pháo thuyền Malicieuse *vẫn đóng ở vũng bể Bắc-hải. Có tàu ấy ở đấy thị kiều dân ngoại-quốc, và các nhà buôn Trung-hoa, sợ giặc đến cướp phá, được yên lòng.*

Việc ở miền gần đường cương giới Bắc-kỳ

Vì việc thay đổi về đường binh vụ, và đường chính-trị, nên ở các châu Trung hoa tại gần đường cương-giới Bắc-kỳ, quân lính chính ngạch Trung-hoa, và các toán giặc có việc xung đột với nhau.

Cái nạn châu chấu ở Ai-cập

Mùa màng ở Ai-cập phải lo vì cái nạn châu chấu. Các viên chức về bộ nông phố đương tìm cách trừ nạn.

VIỆC HANOI

Thời-tiết

7 giờ	26 độ
15 giờ	29 độ

Giá thóc gạo

Gạo hạng nhất, một tạ	9 $	80
chiêm,	8	80
tẻ,	7	90
Thóc hạng nhất,	4	80
Bếp ngô	5	00

Giá bạc. Kể từ ngày 3 Novembre 1927, giá bạc ở kho Bính nước định là 12 f. 55.

Thời giá quốc trái:

Ngày 25 Octobre 1927

3 %	quốc dân	68 f.	30
7 %	Crédit viên 1917	84 f.	00
4 %	» 1918	58 f.	45
5 %	» 1920	87 f.	60
5 %	quốc dân 1920	88 f.	50
4 %	» 1925	97 f.	20

Ngày 2 Novembre 1927

3 %	viên-viên	55 f.	50
5 %	1915-1916	74 f.	(?)

Tin tàu. — Tàu *Songbo* đến ngày thứ sáu 4 Novembre hồi 10 giờ sáng ở Haiphong sẽ chạy đi Canton đường Hoihow, Fort Bayard và Hongkong.

Các thư từ ở Hanoi sẽ đem xuống Haiphong khuyến xe lửa 20 giờ 7 phút tối thứ năm 3 Novembre.

Hội Đình-chiến. — Ngày thứ bảy 12 novembre hồi 16 giờ có một cuộc thi xe hơi. Các xe thi phải họp tại Ngân-hàng Đông-dương rồi qua đường Henri Rivière rẽ sang phố Lanbarède, theo đường Courbet, phố Paul Bert, đường Francis Garnier và qua tòa Đốc-lý rồi sẽ đường trên Ky mà đi mất.

Sẽ có những đồ mĩ-thuật và có thưởng cho những người được giải. Xe thi phải biên tên tại tòa Đốc-lý (Bureau de l'état civil).

Các quan đại hiến. — Có tin rằng nếu quan Khâm sứ Bosse ở Ai-lao được lên quyền Toàn quyền thì quan sai trị Brides lĩnh giám đốc các việc hành chính và chính trị tại Bắc-kỳ sẽ được bổ đi quyền Khâm sứ Ai-lao.

Trong ngạch sai trị. — Quan sai trị Boasnel Công sứ Hải-dương đã đổi lên Lạng-sơn từ ngày 27 Octobre thay quan sai trị Bary đổi làm chánh văn phòng quan Toàn-quyền.

Quan sai trị Fry Công-sứ Hưng-yên đổi đi Công-sứ Hải-dương.

Các chức Công-sứ Hưng-yên thì sẽ để quan sai trị Lo'zer ở Phúc-yên sẽ đổi về thay và quan sai trị Détre sẽ đổi đi Công-sứ Phúc-yên.

MUỐN BÁN:

1 cái xe ô-tô Salmson 10 c. v. máy còn tốt sơn lại hết cả.

Hỏi tại bản quán. 7.126

GIỮ AUTOS!!!

Giữ cho đầu-hồi, nó chẳng autos vào tối máy nữa giá hạ

Các ngài đóng thử xem

QUANG-VINH

Pourvoyeur de l'Aéronautique Indochine

42, Rue des Pavillons Noirs, Hanoi

TÉLÉPHONE 292

CÁC NHÀ ĐỪNG ĐỒ ÁNH NÊN BIẾT

Vì hiệu bào chế Montes, 54 phố Paul Bert, Hanoi mua nhiều, và mua được rẻ, nên hiện kỳ lại có thể bán được các chất Hyposulfite de Soude, Sulfite de Soude, Hydroquinone, và tất cả các thứ đăng vào nghề ảnh, theo giá rất rẻ.

Việc báo Argus Indochinois. — Ngày hôm qua tòa-án trùng-trị đã tuyên bố rằng việc M. Clémenti, chủ báo *Argus Indochinois* bị truy-tố là xui dân làm loạn là việc tòa có quyền xét xử, nguyên hai tuần trước luật-sư bên bị đã là tòa sơ-thẩm không có quyền xét xử. Nếu bên bị không không đồ thì việc ấy đến ngày 23 décembre lại xét tại tòa sơ-thẩm trùng trị.

Tòa án trùng trị. — Sáng hôm này tòa án trùng trị xử những việc sau này:

Việc ăn cắp 1670 đồng. — Một người tên là Trần-Pab ở làng Đông thọ huyện Nam-đàn tỉnh Nghệ-an đến Hanoi để mua hàng, sẽ đem theo 1670 đồng gói làm hai gói. Đến trọ nhà một người tên là Hai-Thường ở phố hàng Biểu, hồi 8 giờ người ấy đi ăn cơm, có nói với chủ nhà sắt bảo cất đi để trông hộ cho, khi người ấy ăn cơm về, nói chuyện một lúc rồi đi ngủ, đến đêm thấy chủ nhà dậy kêu trộm mà cửa bỗng vỡ, xem đồ đạc không mất gì cả, chỉ mất người nhà gói bạc và một bọc vải, tự vay công là 210 đồng, sau người ấy đi trình thì sở mật-thám xét mãi mới rồi là tên Lê-văn-Hão 17 tuổi, con trẻ là châu chấu nhà có cắp sổ tiền ấy đem gửi bạn là Phan-tiến-Vượng 19 tuổi cũng là học trò, hiện khám tại bắt được có 126 đồng, còn thiếu hơn 110 đồng nên và mất bọc vải tự [illegible] tháng là không ăn treo và Phan-tiến Vượng 3 tháng ăn treo và bắt phải liên đới với nhau bồi trả bên nguyên đơn 630 đồng.

Đòi tờ bắt lương. — Văn Xương quán ở Huế (Trung-kỳ) kéo xe cho Hoàng-quang Oanh ở đường Huế, Hanoi ăn cắp của chủ quán đồ đang giá là 400 đồng bỏ đi. Khi chủ đi trình thì sở mật-thám bắt được tại Huế giải ra Hanoi. Hỏi thì nó tâm nhiều và khai rằng trốt đại nghe lời tình-nhân là Thị-Vinh xui. Tòa phạt tên Văn-Xương 4 tháng tù.

Biệt xử chung thân. — Ng-v-Đức tức Ha-Hong hiện đương phải biệt xử một hạn là 5 năm chưa hết hạn mà lại quay về Hanoi. Tên ấy trước đã phải 8 lần tù và tội ăn cắp và ẩu đả rồi, cho nên nay tòa phạt 6 tháng tù [illegible] chung thân.

Chứa sáng không có giấy phép. — M. Mohamed làm nghề gạo của phải tòa phạt 25 quan về việc bắt được mang khẩu sang không có giấy phép.

Lừa đảo. — Một người tên là Ng-kim-Lan bị một người đàn bà tên là Phạm-thị-Lương ở làng Đào-xá huyện Ân-thi, tỉnh Hưng-yên thưa rằng có giao cho một cái vàn-tự để mượn nợ đến tám đồi được nợ rồi thì giữ lấy, không trả. Ng-kim-Lan không thấy đến hẹn. Tòa hỏi chứng xung hoãn lại để đòi một người chứng nữa tên là Phạm-huy-Đào ở làng Đào-xá để hỏi rồi mới xét.

Kỳ thi thông ngôn tòa sứ hoãn lại. — Kỳ thi thư-ký tập-sự vào ngạch tòa sứ Hà-kỳ trước định vào ngày 15 novembre 1927 thì nay hoãn đến 1er décembre 1927.

Các thí sinh phải gửi đơn đến phủ Toàn-sứ vào trước ngày 10 novembre 1927.

Lời cảm ơn. — Gia-quyến ông tuần-phủ cảm bà Nam Chấn, có lời cảm tạ các ông, các bà đã có lòng thương mà đi đưa đám bà hôm chủ nhật vừa qua đây. Trong khi bối rối, hoặc có điều gì sơ-suất, thì xin các ông các bà miễn-thứ.

CẦN NGƯỜI LÀM ĐI KOUANG-TCHÉOU-WAN

Cần một người thợ giỏi biết quấn dây điện và máy xe ô-tô. Giả cao lương, nhưng phải có chứng-chỉ các nơi đã làm trước. Ai muốn làm, đến hỏi tại buồng Kế-toán sở Mỏ đèn, Hanoi.

CHỈ CÓ MỘT THỨ THÔI

Thuốc đau mắt vàng rất công-hiệu mà quý-khách đã hoan nghênh bấy nay thế ở trên lọ thuốc phải có biên rõ « COLLYRE JAUNE selon la formule du Dr Cazaux ».

Thuốc cũng vàng, giấy giản lọ cũng vàng mà giấy bọc cũng vàng, các quý khách nên đổi bằng được như thế thì mới khỏi nhầm.

Bán tại hiệu bào-chế:

CHASSAGNE

Hanoi

Một cuộc ẩu đả ở phố hàng Buồm. — Tối nhà-nhặt vừa rồi hai tên hàu-sáng của một hiệu Khách bán thịt ở hàng Buồm, một tên là người Khách và một tên là người Nam cãi nhau thế nào không biết, tên hầu sáng Khách lấy một thanh cải đánh vào đầu tên hầu sáng ta ngã chết xuống, bất tỉnh nhân-sự. Những người qua lại trông là chết xác nhau đến chụp đánh gỗ, sau phải có cảnh-sát và mật thám đến dẹp mới tan. Người ta đã sự lại sinh ra chuyện lôi thôi như ở Haiphong, nên có bố trí binh trong thành để phòng bị, nhưng cảnh-sát với bang-trưởng Trung-hoa đã xử sự xong ngay, không xảy ra chuyện chi nữa.

Ngạch Học-chính. — Các cựu học-sinh trường Bảo-hộ có tên sau này đỗ bằng Cao-đẳng tiểu-học được bổ giáo-học tập sự.

MM. Đào-văn-Bảo, Ng-qu-ng-Diên, Trần quang-Liêu

M. Cao-đức-Tạo cựu học-sinh lớp sư phạm Hanoi được bổ phụ tá ngạch Học-chính niên bổng 270.

Ngạch lục-sự. — M. Lê-quang-Tiến lục-sự hương hạng hạng ba mới bổ nay đổi đi huyện quang trang (Nam-kỳ). Bùi-huy-Lựu lục-sự hạng nhì.

M. Bùi huy-Lựu lục-sự hạng nhì tại Tuyên-quang nay đổi đi Hải-dương thay M. Ng-v-Xương lục-sự hạng nhất trước đổi đi Laokay.

M. Trịnh-phương-Tường lục-sự [illegible] nay đổi đi Phú-thọ là đổi lấm cũ.

M. Phạm-gia-Đình lục-sự thượng hạng bằng ba tại Hưng-yên được phép nghỉ 29 ngày.

Kết quả của kỳ thi tham biện lục sự ngạch mới tại Saigon và Hanoi ngày 4 tháng 10 tây vừa rồi thì thí sinh có tên sau này trúng tuyển:

MM. Lê quang Tiến, Võ đình Tương (Bắc kỳ) Manuel de Coudenay (Nam-kỳ) Jouaigre, Nguyễn đình Tuấn Stalier, Trịnh đình Quynh, Oral Bắc kỳ Nicolai, Nguyễn văn Diêm (Nam kỳ) Raymond, Nguyễn đình Dan (Bắc kỳ).

CINÉMA PALACE

Programme du Mercredi 2 au Mardi 8 Novembre 1927

ÉCLAIR - JOURNAL

Grande Revue d'informations du monde entier

ALBERT

Présente une œuvre célèbre

LA GRANDE AMIE

d'après le roman de

PIERRE L'ERMITE

Entr'acte après la 3e partie

MATINÉES A PRIX RÉDUITS tous les Jeudis, Samedis, et Dimanches.

Ngạch quan lại. — M Quách-Sang chánh-tổng Lục-thanh, châu Lạc-sơn (Hòa-bình) được bổ phó trí-châu Lạc-son thay M. Quách-Diêu xin từ chức.

Lương của M. Quách-Sang không phải trừ vào khoản kưa-trí.

Ngạch tòa sứ. — MM. Hà-ứ-Tính và Hoàng quang-Kỳ thư-ký phụ tá mới được bổ và niên-bổng 350 đồng thì nay người thứ nhất bổ đi Bắc-kạn và người thứ hai đi Cao-bằng thay MM. Ng-văn-Đạt và Ng-Tông thư-ký tòa sứ bổ đi tri-châu.

Các thư-ký tập-sự ngạch tòa sứ niên bổng 350 đồng và mới được bổ thì nay bổ đi các nơi sau này:

M. Hoàng-văn-Kính bổ đi Monsay thay M. Lê-phú Văn đổi đi nơi khác.

M. Cao-quế Lâm bổ đi Thái-nguyên thay M. Vũ Du đổi đi nơi khác.

M. Hoàng-văn-Thiện bổ đi Yên-báy thay M. Đinh-v-Phúc đổi đi nơi khác.

M. Hoàng-văn-Gai bổ đi Hòa-bình thay M Lê-đình-Thiện đổi đi nơi khác

M. Vũ-đức-Trung thư ký tập-sự niên bổng 350 đồng mới được bổ nay đổi đi Hà-giang thay M. Phan-huy-Chiêm đổi đi nơi khác.

MM. Dương-văn-Vang và Lý-quang-Phu thư-ký tập-sự niên-bổng 350 đồng mới bổ nay người thứ nhất đổi đi Lai-châu, người thứ nhì đổi đi Hà-giang thay MM. Ng-văn-Đức và Ng-văn-Cư.

M. Trần-đức-Nguyên thư-ký hạng tư ở Yên-báy nay đổi đi Nam-định thay M. Bùi-lê-Sĩ sắp về hưu.

M. Đinh-văn-Phúc thư-ký hạng tư ở Yên-báy nay đổi đi Bắc-ninh thay M. Ng-v-Diên tham-tá bổ đi tri-huyện

(Xem trang thứ hai mươi hai)

Les misérables

DE VICTOR HUGO

(Suite)

Qu'une société s'abîme au vent qui se déchaîne sur les hommes, cela s'est vu plus d'une fois; l'histoire est pleine de naufrages de peuples et d'empires; mœurs, lois, religions, un beau jour cet inconnu, l'ouragan, passe et emporte tout cela. Les civilisations de l'Inde, de la Chaldée, de la Perse, de l'Assyrie, de l'Égypte, ont disparu l'une après l'autre. Pourquoi? nous l'ignorons. Quelles sont les causes de ces désastres? nous ne le savons pas. Ces sociétés auraient-elles pu être sauvées? y a-t-il de leur faute? se sont-elles obstinées dans quelque vice fatal qui les a perdues? quelle quantité de suicide y a-t-il dans ces morts terribles d'une nation et d'une race? Questions sans réponse. L'ombre couvre ces civilisations condamnées. Elles faisaient eau, puisqu'elles s'engloutissent; nous n'avons rien de plus à dire; et c'est avec une sorte d'effarement que nous regardons, au fond de cette mer qu'on appelle le passé, derrière ces vagues colossales, les siècles, sombrer ces immenses navires Babylone, Ninive, Tarse, Thèbes, Rome, sous le souffle effrayant qui sort de toutes les bouches des ténèbres. Mais ténèbres là, clarté ici. Nous ignorons les maladies des civilisations antiques, nous connaissons les infirmités de la nôtre. Nous avons partout sur elle le droit de lumière; nous contemplons ses beautés et nous mettons à nu ses difformités. Là où elle a mal, nous sondons; et, une fois la souffrance constatée, l'étude de la cause mène à la découverte du remède. Notre civilisation, œuvre de vingt siècles, en est à la fois le monstre et le prodige; elle vaut la peine d'être sauvée. Elle le sera. La soulager, c'est déjà beaucoup. Éclairer, c'est encore quelque chose. Tous les travaux de la philosophie sociale moderne doivent converger vers ce but. Le penseur aujourd'hui a un grand devoir, ausculter la civilisation.

Nous le répétons, cette auscultation encourage; et c'est par cette insistance dans l'encouragement que nous voulons finir ces quelques pages, entr'acte sombre d'un drame douloureux. Sous la mortalité sociale coule l'immortalité humaine. Pour sécher ça et là les plis, les cratères, et ces dartres, les soufrières, pour un volcan qui aboutit et qui jette son pus, le globe ne meurt pas. Des maladies de peuple ne tuent pas l'homme.

Et néanmoins, quiconque suit la clinique sociale hoche la tête par instants. Les plus forts, les plus tendres, les plus logiques ont leurs heures de défaillance.

L'auteur arrivera-t-il? il semble qu'on peut presque se faire cette question quand on voit tant d'ombre terrible. Sombre face-à-face des égoïstes et des misérables. Chez les égoïstes, les préjugés, les ténèbres de l'éducation riche, l'appétit croissant par l'enivrement, un étourdissement de prospérité qui assourdit, la crainte de souffrir qui, dans quelques-uns, va jusqu'à l'aversion des souffrants, une satisfaction implacable, le moi si enflé qu'il ferme l'âme; chez les misérables, la convoitise, l'envie, la haine de voir les autres jouir, les profondes secousses de la bête humaine vers les assouvissements, les cœurs pleins de brume, la tristesse, le besoin, la fatalité, l'ignorance impure et simple.

Faut-il continuer de lever les yeux vers le ciel? le point lumineux qu'on y distingue est-il de ceux qui s'éteignent? L'idéal est effrayant à voir ainsi perdu dans les profondeurs, petit, isolé, imperceptible, brillant, mais entouré de toutes ces grandes menaces noires monstrueusement amoncelées autour de lui; pourtant pas plus en danger qu'une étoile dans les gueules des nuages.

LIVRE HUITIÈME

Les enchantements et les désolations

I

Pleine lumière

Le lecteur a compris qu'Éponine, ayant reconnu à travers la grille l'habitante de cette rue Plumet où Magnon l'avait envoyée, avait commencé par écarter les bandits de la rue Plumet, puis y avait conduit Marius, et qu'après plusieurs jours d'extase devant cette grille, Marius, entraîné par cette force qui pousse le fer vers l'aimant et l'amoureux vers les pierres dont est faite la maison de celle qu'il aime, avait fini par entrer dans le jardin de Cosette comme Roméo dans le jardin de Juliette.

(A suivre)

Những kẻ khốn-nạn

THEO BẢN-TRUYỆN, CỦA ÔNG VICTOR HUGO

QUYỂN THỨ TÁM

(Tiếp theo)

Cả một xã-hội bị cơn gió thổi bạt đi, sự ấy đã từng nom thấy. Trong sử-kí biết bao nhiêu là việc chìm đắm cả một dân-tộc, cả một đế-quốc. Phong-tục, luật-pháp, tôn-giáo bao nhiêu chế-độ làm mối-dường cho một nước, mà chỉ một cơn phong vũ bất-kì ở đâu chạy qua, thế là bay đâu mất sạch. Nào những văn-minh Ấn-độ, văn-minh *Chaldée*, văn-minh Ba-tư, văn-minh *Assyrie*, văn-minh Ai-cập, bấy nhiêu thứ văn-minh ngày xưa thịnh như thế, sau lần-lượt mà tan biến đi đâu cả. Bởi cớ gì? Chúng ta không biết. Những cuộc tan-tành ấy là do những duyên-cớ nào? Chúng ta không biết. Những xã-hội đời xưa đó giả-sử có ai muốn duy-trì lại thì có phương-kế nào chăng? Tan biến đi có phải là những xã-hội ấy tự tác nên vạ chăng? Hoặc-giả lúc vận-thế đã suy có tật xấu gì khốc-hại, giả-sử chữa được, thì có cơ sinh-tồn, mà lại cứ khư-khư giữ lấy không chữa? Trong những cuộc tiêu-diệt mất cả một quốc-dân, mất cả một chủng-tộc đó, xét ra có chút lẽ nào bảo là tự-tận tự-diệt được chăng? Toàn là những câu hỏi không sao đáp được. Ngày nay có bóng tối che kín mít cả những cuộc văn-minh đã có ăn trời xử phải chết đó rồi. Chìm đi như vậy tất là thuyền thủng đáy nước vào. Chúng ta không còn nói thế nào được nữa. Đành là phải ngày mặt ra mà nhìn xuống dưới đáy cái đại-hải mà tên gọi là Dĩ-vãng đó, sau những cái sóng to-tướng mà kêu là thế-kỉ, mà nhìn thấy chìm đắm những chiếc tàu cự-đại như thành *Babylone*, thành *Ninive*, thành *Tarse*, thành *Thebes*, thành La-mã, vì cơn gió dữ-tợn từ trong hang tối thổi ra. Nhưng chỗ kia tối-tăm, chỗ này là sáng-sủa. Chúng ta không biết những chứng bệnh của các xã-hội văn-minh đời cổ, chúng ta chỉ biết những cái đui quê của xã-hội ta ngày nay. Phàm trong các bộ phận xã-hội ta, ta có quyền được xét rõ. Điều gì đẹp thì ta nhìn ta ngắm, nơi nào mong-manh chênh-lệch thì ta bèn phơi nó ra. Chỗ nào nó đau thì ta nên thăm-dò xem xét. Khi ta đã biết chỗ nó đau rồi, đã tường cái bệnh căn, tất rồi tìm được thuốc chữa. Cái văn-minh của ta bấy giờ là công-nghiệp của hai-mươi thế-kỉ, nó vừa là một quái-vật vừa là một kì-công của bấy nhiêu đời đề lại. Nó cũng bỗ công ta cứu vớt lấy nó. Âu là ta cố cứu vớt cho lấy được. Nâng đỡ cho nó, cũng đã là việc to; sơi sóng cho nó, lại còn là một việc to nữa. Bao nhiêu công việc của khoa xã-hội triết-học kim thời đều là phải chuyên vào một mục-đích đó. Nhà tư-tưởng ngày nay có một việc nghĩa-vụ lớn: bắt-mạch cho văn-minh.

Việc xem mạch đó là một việc có ích nom thấy. Cho nên mấy trang xuất-đề này, nó khác nào như một quãng nghỉ ở giữa tấn tuồng bi-thảm, trước-giả muốn kết bằng mấy câu khẩn-khoản sau này. Nghiệm ra một xã-hội có thể chết đi được thì lại biết rằng giống người không bao giờ chết. Mặt trái đất ta dẫu có nhiều nơi lở ghẻ, như hỏa-sơn, như đất phun khói, nhưng địa-cầu cũng không chết được. Những bệnh của các dân-tộc không làm cho chết được giống người.

Tuy-nhiên ai có ý nhìn cái thế bệnh của xã-hội thì cũng nhiều lúc phải lắc đầu. Những người vào bậc chí nhứt, vào bậc bác-ái nhứt, vào bậc biết lẽ nhứt, cũng có khi phải ngã lòng.

Nhân-loại ta sau này có cuộc tương-lai nào khá chăng? Nom thấy nhiều điều sầu thảm thì có thể nghi tình mà tư-vấn câu ấy. Gớm thay là cuộc sống-còi hai thứ người, những người ích-kỉ và những người khốn-nạn. Những người ích-kỉ thì nào là những hủ-tục di-truyền, những cách giáo-dục nhà giàu mê tối, những cách no com ấm cật càng say nó lại càng thêm, những cách dư-dật quá như đui như điếc, những sự lo nghèo lo khổ đến nỗi hóa ra ghét kẻ nghèo khổ, sướng quá sinh ra vô-tình đối với đồng-loại, cái nghĩa duy-ngã phồng lên to ra đến nỗi lấp kín cả lương-tâm; — những người khốn-nạn thì nào thèm, nào muốn, thấy người ta sướng mà oán mà ghét, cái con thú vật người nó dùng mình chỉ muốn no-nê thỏa tích, tấm lòng như u mê ám, sự buồn rầu, sự khao-khát, sự đành ở số-phận, sự ngu-dốt xấu-xa mà thật-thà.

Chúng ta có nên cứ ngẩm mất trông trời chăng? Cái quan-điểm mà ta nom thấy trên cao kia, có phải như ngọn đèn cũng có khi tắt được chăng? Cái cực-điểm hi-vọng của người ta mà nó ở tên tít-mù như thế, nó bé nhỏ, nó chơ-vơ, nó chỉ hơi nom thấy, dẫu nó sáng mà xung quanh nó âm những mây đen khói đục thì nhìn nó thật là ghê-sợ. Vậy mà nó cũng như ngôi sao ngậm ở lưỡi áng mây, không phải lo mất được.

QUYỂN THỨ TÁM

Có khoái-lạc có ưu-khổ

I

Giữa chỗ sáng

Độc giả ắt đã hiểu rằng con *Eponine* theo lời mụ *Magnon* mà đến thăm dò cái nhà vắng ở con đường *Plumet*, thăm dò ra thì nhận được người con gái ở trong nhà là ai rồi, cho nên kì-thủy nó kiếm ngay cách ngăn không cho họn lâu-la đến đó, rồi thì nó lại đưa *Marius* đến. *Marius* ta đến, ngây mặt ra mà đứng ngắm trước song sắt trong mấy ngày, rồi thì chịu cái sức dun-dủi, như-là sắt chịu sức đã nam-châm, như là trai có tình chịu cái sức quyến-dủ của những viên gạch xây tường nhà người con gái, cậu ta bèn cũng đành hiểu vào trong vườn của *Cosette* cũng như là cậu *Roméo* vào trong vườn của *Juliette* ngày xưa....

(Còn nữa)

Khoa-học y-học cổ của ta

Cẩm-nang trích lục

Nữ khoa tạp chứng

(Tiếp theo)

Sản hậu môn

Sản hậu mạch quyết luận

Ông Thái-hòa nói:

— Sản hậu mà mạch thốn khẩu (tâm phế mạch) hồng tất không điều tại chết, mạch thốn khẩu trầm vi mà không đản đoạn thì sống.

(Dẫu đoạn nghĩa là mạch đương chuyển mà chợt có lúc đứng sững lại một lát rồi lại chuyển).

Lại nói:

— Mạch tiền mà hoạt thì sống mạch thực đại kiên huyền mà sắp thì chết.

Ông Đan-khê nói:

— Thai tiền mạch nên hồng sác, sản hậu mà mạch hồng sác thì chết.

Lại nói:

— Thai tiền mạch tế tiểu, sản hậu mạch hồng đại thì chết.

Sản khoa nói:

— Chứng bệnh lúc thai tiền, thì mạch qui thực, chứng bệnh lúc sản hậu thì mạch qui hư, nếu thai tiền mà mạch hư, sản hậu mà mạch thực, là nghịch mạch thì thất, vì lâm sản thì khí huyết lưu động tán loạn, cho nên mạch chuyển kiên đại khác thường, sản hậu khí huyết hư thì mạch hoãn hoạt, không nhân khí đoạt mà sắp xáu, cũng không nhân huyết thoát mà khô sáp, mới là trung trịu hay, nếu thực đại huyền lao, thì lại là nghịch mạch, vì mạch thực là tà thực, mạch đại là tà tiến, mạch huyền là âm liễm, mạch lao là kiên trệ, đều không hợp thứ-e sản hậu.

Sản hậu trám trước

Khi thai mới ra lòng, người sản phụ nhớ nên hỏi là con gái hay con gái, vì nói thì nguyên khí tiết và e sở lòng yên ghé mà sinh chứng bệnh, nghĩa là nghe nói đẻ con gái thì mừng, mừng thì khí tán mà sinh hồng hàn, (máu tiết ra cho chân lông) nghe nói đẻ con gái thì đện, đện thì khí nghịch mà sinh trướng mãn, (bụng đầy).

Khi thai mới ra lòng, văn phụ ăn uống một chén nước thiêu (đồng tiện) nhắm mắt ngồi yên một lát, rồi sẽ tới giường nằm (lên giường cũ) mà nằm thì nên nằm ngửa, không nên nằm nghiêng, nên co chân, không nên ruỗi chân đến gối cho rao và đắp chăn cho ấm, xung quanh chỗ buồng nằm phải cho kín, đừng để ta gió lọt vào, lỗ mũi thì nên xon dẫu dầu, hoặc đốt lá sen (giấy đậy sen) tưới dầu vào cho khói xông lên tay hứng lấy khói mà xon vào bụng (xon tự ngực kéo xuống) để hạ ác lô (máu hôi) ở bụng cho xung nghịch lên rồi sẽ đau bụng hay không đau bụng cũng vậy, trong ba mươi ngày nào cũng phải hòa rượu với nước thiêu mà uống, khiến cho được hành huyết và thông tinh xấu, chỉ trừ ra lúc mới phân mỗi là không uống rượu thôi, sự khi đẻ huyết đương loạn động, sợ hãn lại [illegible] rượu thì tiết nó xung nghịch mà sinh chứng huyễn vựng (choáng váng mà ngã lăn ra) còn như nước thiêu thì tính hàn, nó có thể làm cho vị khí thương tổn, vậy người nào vị yếu thì nhứt thiết cấm kị, mới đẻ thì nên ăn cháo đừng ăn cơm vội, nhất là cá thịt đề hoặc chân đề lợn, mà ăn thì chẳng hay, nếu không nên nằm một mình, sự sinh chứng hư kinh trong ba tháng mười ngày (một trăm ngày), không nên nói lắm, không nên lo nghĩ, không nên gỡ đầu, rửa chân, sạo lưỡi, trải răng, vì nói lắm thì tiết, lo nghĩ thì khí nghịch, gỡ đầu rửa chân thì sau này ay chân sẩn lưng đau đầu đau buốt (nhức lưng) sạo lưỡi thì thương tâm khí, trải răng thì huyết nghịch, và nhân thế mà sinh nhiều chứng bệnh trầm trọ nữa.

Chứng bệnh rất nguy là tam xung tam cấp.

Tam xung là xung-phế xuy-tâm xung-vị;

Tam cấp là ẩu-thổ tiết-tả đa-hãn.

Điều trị có tam cấm.

Cấm phật thả tán, thì trong phương có xuyên khung tân tán, sợ phát hãn nhiều.

Cấm tứ vật thang vì trong phương có sinh địa hàn lãnh, sợ ngưng huyết tiết tả, có bệnh thượng toàn hãn, sợ phát sinh khí.

Cấm tiêu sài hồ, vì trong phương có hoàng cầm tính lương, sợ ngưng trệ, huyết hải không hạ hết.

Tam cấm cũng có một nghĩa nữa là:

Cấm không được phát hãn (ra bồ hôi).

Cấm không được hạ (thông đại tiện).

Cấm không được lợi (lợi tiểu tiện).

Đàn bà đẻ, khí hư không vận hành ứ huyết thường đình đọng, thì trục ứ là nghĩa thứ nhất trị sản hậu, nhưng xét ra hư mà không bổ thì hành sao được, nếu phương chỉ nguyên khí đã tiêu vong, mà trị lại nhứt thiết khai đạt, thì khác nào bát nước đốc tuột xuống đất còn lấy gì để tư dưỡng, vậy nên vừa hành vừa bổ, tức như khi sinh hóa gia giảm, khiến cho được đồi huyết cũ sinh huyết mới, mới là đa đáng.

Sản hậu nguyên khí bạo thoát, tân huyết chưa sinh, cho nên thường hay nóng sốt bứt đầu đó là hư chứng giả trượng cả, phải bổ khí huyết làm chủ, như ứ huyết không tiêu hết, cũng nên vừa bổ vừa hành, phong hàn xâm mạo cũng nên vừa bổ vừa tán, chứ những hành huyết phá huyết thì ngộ.

(Còn nữa) Phùng-năng-Tĩnh

Một việc có ích nên chú-ý

Đã một năm rưỡi nay, sau khi khảo-cứu tìm-tòi mãi, bác-sĩ CASAUX có cho chúng tôi cái phương-pháp chế ra thứ thuốc đau mắt COLLYRE JAUNE. Ấy tên hiệu của ngài. Tự bấy đến nay, người Tây, người Nam đã mua dùng tới 100.000 lọ thuốc ấy rồi, ai nấy đều thấy hiển-nhiên là thứ thuốc rất công-hiệu và đều công-nhận rằng nhà nào ít ra cũng cần phải có trữ lấy một lọ thuốc COLLYRE JAUNE mới được. Mà thật thế, người ta đã chứng-nghiệm rằng, phàm người nào mới mắc phải chứng đau mắt, mà mỗi ngày cứ hai ba bận rồi ngày mấy giọt thuốc COLLYRE JAUNE của bác-sĩ CASAUX vào mắt đau, kỳ cho tới lúc mắt khỏi hẳn đó, thì tránh được hết thảy mọi chứng đau mắt nguy-hiểm có thể làm đến mù mắt chơi vậy. (Trong kỳ sau ta sẽ nói đến vấn đề này). Nay hãy xin nói để độc-giả biết một việc mới cải-lượng về việc chế ra thứ thuốc COLLYRE JAUNE ấy của bác sĩ CASAUX.

Nguyên xưa rày thứ thuốc COLLYRE JAUNE của bác-sĩ CASAUX vẫn dựng vào trong một cái lọ có nút chai nút kín, khi muốn dùng thì mở nút chai ra, lấy cái ống rỗ giọt có bán kèm vào với lọ thuốc, cho vào lọ lấy mấy giọt thuốc mà tra vào mắt.

Cái cách tra thuốc như thế thật có nhiều điều nguy-hiểm, nhưng được một điều rằng thuốc COLLYRE JAUNE của bác-sĩ CASAUX có sẵn nhiều chất trừ trùng rất tốt.

Những cái nguy-hiểm ấy là:

1. Cái nút lọ mở ra thường để ngay vào chỗ bụi bẩm, có vô số giống trùng rất nguy-hiểm.

2. Nhiều khi nút mất, bụi ở không khí có chứa chan vi-trùng lọt vào trong lọ làm cho thuốc hóa đục-bẩn.

3. Sau khi tra thuốc rồi, cái ống rỗ giọt bỏ ở ngoài, bụi bặm ở không-khí bám vào rất bẩn.

Bởi những [illegible] vẫn đục, không dám dùng nữa, thế là phí mất tiền toi.

Lâu nay chúng tôi cố sức tìm cách để giải-quyết vấn-đề quan-trọng ấy, nhân vừa rồi sang Pháp về, chúng tôi mới tìm được cách mà giải-quyết được.

Cốt nhất là phải nghĩ cách làm sao chế ra cái lọ dựng cái ống rỗ giọt thuốc COLLYRE JAUNE có thể tránh không dây bụi được, mà lại bán được rẻ tiền. Nay chúng tôi hiện đã chế được thứ lọ dựng thuốc như hình vẽ sau đây.

Đựng thuốc bằng lọ như thế, thì thật tiện-lợi lắm. Thứ lọ này rất thanh, có thể để cho rỗ giọt thuốc vào mắt được. Ngoài lọ có bọc cao-su cho khỏi bụi. Về mặt bên kia có cái vũ cao-su. Khi kéo vũ ấy ra, nghiêng lọ đi, lấy ngón tay ấn vào, như hình sau đây, thì cứ mỗi một cái ấn được một

giọt thuốc chảy ra. Vậy khi tra thì tay trái vạch mắt đau ra, tay phải cầm lọ thuốc, ngón tay cầm lấy cái vũ lọ, nghiêng lọ đi, ấn ngón tay vào vũ, tự khắc thuốc rỏ vào mắt (xem hình sau đây).

Ta tưởng lại nên nói thêm rằng thứ thuốc COLLYRE JAUNE của bác-sĩ CASAUX đựng vào lọ để trong cái hộp, có cả giấy chỉ bảo mọi cách thiết-yếu trong khi dùng bằng chữ quốc-ngữ và chữ

nho. Có nói rõ cả cái cách đựng thuốc COLLYRE JAUNE của bác-sĩ CASAUX theo

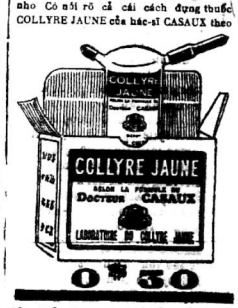

0$30

lối mới ấy giữ nguyên tinh-chất thuốc được lâu dài hơn cách lối cũ là nhường nào.

Sau nữa, chúng tôi lại nước-rằng thuốc COLLYRE JAUNE của bác-sĩ CASAUX vẫn cứ giữ được giá rẻ như cũ, vì đã là một thứ thuốc cần dùng, thì phải định một giá dù người giàu, dù người nghèo cũng đều có thể mua được cả mới được. Bởi vậy chúng tôi định bán thứ thuốc COLLYRE JAUNE của bác-sĩ CASAUX đựng trong lọ rỗ giọt, có giấy cắt nghĩa, có hộp đựng, cả thảy có ba bao chỉ thôi,

Lọ không, còn nguyên mũ lật bằng cao-su và ống vũ trả lại, mỗi cái năm xu.

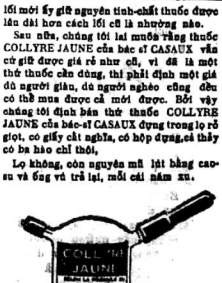

0$05

Các ngài chỉ nên dùng thứ thuốc COLLYRE JAUNE của bác-sĩ CASAUX thôi. Duy có thuốc ấy mới là thuốc đau mắt công-hiệu, hơn hết thảy các thứ thuốc khác bật chước thuốc ấy mà làm.

Chớ quên rằng thuốc COLLYRE JAUNE của bác-sĩ CASAUX là thứ thuốc rất hay và rất rẻ tiền.

Độc-quyền bán ở hiệu CHASSAGNE
59, phố Paul Bert, Hanoi

CHUNG TẤT

Quyển thứ mười tám

TRUYỆN

Ba người Ngự-lâm pháo-thủ

ĐÃ XUẤT BẢN RỒI

Giá: 0$05

Toàn bộ 18 quyển, mỗi quyển 0$05, hoặc đóng làm bốn quyển lớn có bìa, mỗi quyển giá 0$95.

IN TIẾP THEO

Tê lê-mặc Phiêu-lưu-ký

(Les Aventures de Télémaque)

par Fénelon

* *Những hồi từ đầu, đã in thành mười hai quyển, một bên chữ Pháp, một bên Quốc-văn bán giá như sau này:*

Phần thứ nhất	Quyển I	223 trang, bán	0$50
	» II	203 —	0 45
	» III và IV	159 —	0 35
	» V và VI	193 —	0 45
	» VII và VIII	315 —	0 65
Phần thứ hai	Quyển I	213 trang, bán	0$45
	» II và III	237 —	0 50
	» IV, V và VI	275 —	0 60
	» VII và VIII	231 —	0 50
Phần thứ ba	Quyển I, II và III	251 trang, bán	0$55
	— IV, V, VI và VII	299 —	0 65
	— Quyển VIII	305 —	0 65

Ở xa định thêm tiền cước, mỗi quyển . . . . . 0$20

Cả mười hai quyển chỉ lấy mất chỉ [illegible] 5$00

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường

Thế-giới văn-minh sử

XI. — Người Assyriens.

Ở xứ *Mésopotamie*, tức là thung lũng hai con sông *Tigre* và *Euphrate*, thổ địa sung phú nhiều, nên có nhiều dân tộc trước kia vốn lang thang đến đấy sinh sự lập nghiệp. Nương thung lũng ấy không được phong phú bằng thung lũng sông Nil, vì hai con sông ấy phát nguyên ở xứ lạnh nên không được như sông Nil có nhiều bằng tuyết; trút nước xuống làm cho nước sông bằng nằm lên to tuổi vào ruộng đất; con sông Euphrate, khi ở dọng nhà Taurus ra, chảy qua bãi sa mạc thường bị cát lấp, thành ra cái xứ lưng sông Tigre và hạ lưu cái con sông ấy gần vịnh Ba-Tư (Golfe Persique) là cái khu vực cho người ta có thể sinh trưởng tiến hóa được thôi.

Nương xứ Mésopotamie không cách biệt như xứ Ai-cập. Bao nhiêu dân tộc ở đấy nài *Iran* xuống đi tìm đất tốt tất đi qua đấy, rồi nhận thấy nhà tỷ thổ địa phú nhiều, thành đành đánh lộn nhau. Bởi vậy trên khu đất ấy có nhiều nước thay nhau kế get nhau, trải bao cuộc thăng bại tồn vong. Ở trên nhân sinh không có xứ nào là làm cuộc chiến đấu gom góp như xứ ấy: nào người Assyriens với người Hi-lập, người Lamã với người Parthes, người Ả-rập với người Ba-tư, người Ả-rập với người Tuê-nhĩ-kỳ đã từng tranh nhau cái đế quốc ở vùng Tây-á-tế-á Tượt là cái vị chỉ ở trên địa đồ để khiến cho xứ ấy thành ra một nơi chiến trường của nhân loại.

* *

Gần đây một người Pháp là ông *De Sarzek* đã tìm thấy ở vùng hạ lưu sông Euphrate, tức nhất là ở *Tello*, gần thành Bassorah, một vài cái di tích và mỹ thuật số của người Chaldéen, xét có thể biết rằng nền văn minh ấy đã có làm cho thế kỷ vào khoảng 3000 năm trước Thiên-chúa. Lại một người Pháp là ông *De Morgan* nhân khoan đất ở vùng đồng bằng thành *Suse* là kinh đô người Perses, đã tìm thấy nhiều đồ tích khác còn sót lại vào khoảng hai bốn nghìn năm trước T. C., như thế tuy vùng không kém gì xứ Ai-cập.

Nương lấy phải đợi các nhà khảo cổ học phát minh ra thêm mới có thể biết rõ lịch sử đời thượng cổ ấy, còn xứ nào có điều tra được xét hãy giờ thì văn minh vàng Mésopotamie rực rỡ nhất là vào khoảng năm 750 đến năm 450 trước T. C.

Các sử-gia không chia xứ Mésopotamie ra làm hai khu-vực: một là xứ *Chaldée*, người đâu gọi là *Chaldéens* ở vùng hạ lưu hai con sông gần vịnh Ba-tư, kinh đô là *Babylone*; hai là xứ *Assyrie*, người dân gọi là *Assyriens* ở mạn trên trong lũng sông Tigre, kinh đô là *Ninive*. Nhưng ta phải biết rằng lịch-sử hai xứ ấy rất liên lạc với nhau, hai xứ ấy thường là khu-vực chung cho mấy đế-quốc kế tiếp nhau ở trên cái đất ấy, khi thì chỉ người ở xứ *Ninive*, khi thì chỉ người ở xứ *Babylone* đóng kinh-đô ở *Ninive*, khi thì cả người ở xứ *Babylone* đóng kinh-đô ở *Babylone*. Nên nhiều khi người ta họp hai xứ ấy lại mà đặt tên là đế quốc chaldéo-assyrien (*empire chaldéo-assyrien*). Song dù vậy mặc lòng người Assyrien ở gần nhau phải chống chọi với tạo vật luôn, nên thành ra một dân tài nghề sắn bắn, gồi việc canh quân; còn người Chaldéen ở vùng đồng bằng, quen việc cày cấy làm ăn, ưa sự hòa-bình hơn, nên cách sinh-hoạt cùng phong-tục văn-minh hai dân tộc có khác nhau, bởi vậy sau cũng ta cũng tách riêng, ta mà nói cho rõ ràng minh-bạch hơn.

Không kể đến mấy bộ vua Chaldéens mà ông De Sarzec đã khéo tìm thấy vết tích thì kinh-đô đầu tiên của xứ *Mésopotamie* là thành *Ninive*, mấy đế quốc assyriens đã từng kế tiếp nhau đóng đô ở đấy. Cái đế-quốc hiển hành nhất là do vua *Sargon* lập lên, rồi đến con là vua *Sennachérib* giữ vững, lâu được độ một thế-kỷ (721-625); bởi cớ nước ấy chạy từ cao nguyên Iran đến đấy núi Taurus và bờ biển Phénésie, nghĩa là gồm cả hạ-lưu hai con sông Tigre và Euphrate cùng cả xứ Eam.

(*Còn nữa*) Hải-lạng.

VĂN UYÊN

Chơi đền Kinh chủ

Chỗm đa chan vou đứng giữa đồng,
Hồ chân Kinh-chủ phải cùng không.
Cây lâu cửa động hoa khao khao,
Sang vỗ đầu gềnh nhà đựa sóng.
Đền Lý ngàn năm chưa khai lạnh,
Bia Trần một bức đã dầu phong.
Tang-thương xoay mãi vòng trần thế,
Sinh sự làm sai hỗ nên-công.

Đề đền kỷ-niệm Thái-bình

Kỷ-niệm khoa ai khéo dựng đền,
Tây nam xum họp một giao đền.
Tranh treo hồn bức như còn thấy,
Bia tạc nghìn năm mãi chưa quên.
Mặt tiền khen chế qua trước miếu,
Chưa bao ân oán cấp thanh niên.
Sông Bo còn đó dân còn đó,
Thấy cảnh này ai chẳng nhớ tôn.

Đề đền Kiếp-bạc

Kiếp bạc vi ai cơ hội nay,
Gần xa tô rõ cảnh vui thay.
Sông sao khiến vui người thành kiến,
Nghi nghi vàng hương khói ngỡ mây.
Sát-tặc tất trên sông có phất ngọn,
Trừ tà trước điện kiếm ra tay.
Triều-lang gió nguyện hồi bao lắm,
Công đức nghìn năm nhớ mãi đây.

Ngô-la-viên

NHÀ BÀ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÁO-CHẾ MONTÉS

54, Phố Paul-Beri, Hanoi

Những người xanh bủng, huyết kém nhất là con gái, những người đau mới khỏi, những người bị ngã nước mới khỏi nên dùng thuốc:

Peptonate de fer MONTES

[illegible] uống mấy đọt.

Giá tiền, 1 $ 00

Đoản-thiên tiểu-thuyết

Thanh kiếm báo thù

(*Tiếp theo*)

Hàn-sĩ-Nhân nói:

— Có việc gì mà phải thẹn. xưa kia Lý-sinh đem vàng Liễu-thị tặng cho Hàn-Hồ, tiếng tốt thiên ở còn truyền, Nay ta cũng muốn bắt chước việc ấy.

Quảng-Văn đứng dậy thưa:

— Đa tạ ngài có lòng thương đến kẻ dưới, chúng con xin vâng mệnh tuân theo, nhưng hãy xin phép ngài, cho con về bàm với mẫn thân con đã, (bấy giờ thân phụ Quảng-Văn quá cố đã lâu rồi, chỉ còn có mẹ)

Hàn-sĩ-Nhân nghe nói, mỉm cười, gật đầu, bảng lòng cho Quảng-Văn về bàm với thân mẫu.

Nàng Huệ-nương sắp pha trà, nghe thấy nói, có ý tức giận, lại bước lui vào nhà trong.

Lúc Quảng-Văn sắp biệt ra về, Hàn-sĩ-Nhân dặn cho ba trăm lạng.

Quảng-Văn đi đường bụng nghĩ thầm rằng quan Tể-Phú dương (Hàn-sĩ-Nhân) ngài là hãy họa mình lại gây dựng cho mình đến cả việc vợ con, ông ấy biết lấy gì báo đáp được, lại nghĩ đã sa gả kẻ thằng nữa, cũng chẳng lấy ai được hơn nàng Huệ-nương, thế mà bắt hy nhi nghệ, lại được gặp gỡ cũng trong một nhà, thật là duyên giời đưa lại. Đi đến nơi Vọng-thiên, thấy trời hôm mây kéo, bàng tả-dương đã khuất non đoài, bên vào hàng quán trọ, thấy có hai người đàn ông lực lưỡng đi theo, lại thấy một người con trai trẻ tuổi cũng đến đấy trọ, trời tối mịt mù, mà hàng thắp đèn, chỉ có một ngọn đèn con tiếp không sáng lắm, thành ra cùng vào một nhà, nhưng không ai rông rỗ mặt ai, đến qua nửa đêm, Quảng-Văn đương trằn trọc, thấy có kẻ trộm đến lần lưng, Văn đặt mình ngồi dậy đánh điểm tâm, thì thấy kẻ trộm chính là hai người đàn ông lực lưỡng đi cùng mình tự buổi chiều đấy, lại cùng người hồi hoảng hốt, kẻ trộm toan cướp lấy bọc đem đi.

Người con trai ít tuổi tay cầm thanh kiếm chỉ vào mặt ta: tên kẻ trộm mà nắng rằng:

... Chúng bay muốn sống thì giả bọc người ta chả gì cả, chết ngay lập tức.

Mà trước không nghe có cướp lấy bọc.

Người con trai ít tuổi nổi giận, cầm thanh kiếm chém vào tay kẻ trộm, sanh tay gẫy, máu chảy vọt ra, kẻ trộm sợ hãi, cái đầu lại lại gia cho bọc, rồi kéo nhau đi nơi khác.

Sau khi kẻ trộm đã ra, Quảng-Văn cầm đến con chàng tuổi trẻ cứu mình mời xuống lễ tạ.

Chàng tuổi trẻ đã lấy cánh tay Quảng-Văn nâng dậy nói rằng:

— Ta lẽ phải cần nệ như thế, tôi với tiên-sinh còn là bạn lâu dài.

Quảng-Văn nghe nói lấy làm ngờ, đã toan hỏi lại, nhưng thấy chàng tàng đi, nên cũng không muốn hỏi nữa.

Sang sớm hôm sau, Quảng-Văn dậy, đã không thấy chàng tuổi trẻ đâu nữa, đường xa dặm trường, vẽ đến quê nhà, may được bình an và sự, bụng đương mừng rỡ, cũng tới đồng nhà, cũng thấy mẹ già được ngồi đợi cửa, mong đợi con về, Quảng-Văn chắp tay vái chào mẹ, rồi vào nhà trong, đã thấy nàng Văn-huệ-nương nhà trước rồi. Ngạc nhiên lấy làm lạ.

Bà mẹ nói:

— Nếu con bị kẻ trộm ở nơi nhà trọ, mà không có nàng Văn-huệ-nương cứu, thì người ấy đã chẳng gì lại được trông thấy ta nữa.

Quảng-Văn cùng lấy làm lạ hỏi duyên cớ làm sao.

Văn-huệ-Nương nói:

Sau khi tiên-sinh ở trong dinh quan Tể Phú dương rồi, Hàn-công (tức là Hàn-sĩ-Nhân) sự rằng đường cái xa xôi, lắm kẻ trộm cướp, hoặc có xẩy ra sự gì chăng, mới bảo thiếp lấy ăn mặc nam trang, theo sau tiên-sinh để giữ gìn hộ. Hiệu quan Tể phủ dương có ý để cho thiếp một phong thư, thiếp đã để trên cụ bà rồi.

Quảng-Văn vội hỏi mẹ đưa cho tờ thư mở ra xem, thấy trong thư nói: « Gia-định Hồng tên tự nhất giám

Quảng-Văn nguyên là học trò tôi từ trước, nay tôi làm quan Tể Phủ-dương, lại theo đi giúp việc từ trát cho tôi, tôi coi Quảng-Văn cũng như con, mà Quảng-Văn coi tôi cũng như cha, cho nên có việc gì tôi sẽ bảo thực, mà lại hết lòng trông nom gây dựng cho thành thân, ở nhà tôi có Văn-huệ-nữ, là người đến nữ, nguyên bàm trước nó không có tiền tốn tang cho thân-phụ nó, mới bán mình cho tôi làm đứa con đòi, tôi xét ra thấy có nết ra, thông chữ nghĩa, sáng sông việc, lại có tan đảm, cho nên cũng yêu thương như là con đẻ, không coi vào hạng tôi tớ. Mới rồi, Quảng-Văn đến giúp việc từ trát cho tôi, tôi nghe ý hai bên, cũng ưa chàng làm đầu ý hợp và lại tài sắc tương đang, hai đằng tôi coi cũng như con cái, mà là duyên giời xe lại, nhà là tôi cũng muốn lo liệu cho hai tuổi được đó xung lứa vậy. Nay Quảng-Văn cũng vì việc ấy về quê bàm mệnh vời ba, có cầm đôi lời vắn vẻ, tôi, sợ đường cái xa xôi vắng vẻ, mỗi lúc xẩy ra sự gì bất rất, nên tôi sai Văn-huệ-nữ ăn mặc nam trang đi theo giữ giúp, vì tôi nghe nói Văn-huệ-nữ có tài võ, lại nhân việc ấy cho nàng về để ba xem mặt, nếu ba xem mặt, có bằng lòng cho nàng làm con dâu, thì cũng xin tự tiện chọn ngày làm lễ cưới ở nhà, cái tờ thư này đến nơi, thì là họ nhà gả đã đưa dâu về đấy rồi, bất tất phải sắm sanh lễ vật đem đi xa xôi, đến huyện Phú-dương nữa. nhà bàn nhỏ sắm thế nào được đủ đồ để cưới con gái nhà quan. Cái ở nhà làm mâm cỗ lễ tơ hồng là được rồi, ý tôi thiết nghĩ như thế. Kính cẩn bà chọn kỉ lo, mọi việc tôi sinh (đoái tỷ tức) Phú-dương kể Hàn-sĩ-Nhân. »

(*Còn nữa*)

Ninh-Bằng dịch thuật

SÁCH LUẬT

Quan phó Bình-lương, *A. Dejean de la Bâtie*, giáo-sư trường Cao-đẳng Đông-pháp, mới soạn một bộ luật sau này:

1° QUỐC-TẾ CÔNG-PHÁP (Droit international public) giá. 2 $ 00
2° QUỐC-TẾ TƯ-PHÁP (Droit international privé) giá. 2.00
3° HÀNG-HẢI PHÁP-LỆ (Droit maritime) giá. 1.50
4° THƯƠNG-LUẬT HỌC (Droit commercial) giá 3.00

(*Tiền cước gửi đi các tỉnh, tỉnh ngoài*)

Bộ luật này, soạn toàn bằng chữ Pháp cả

Bán tại bản-quán

NHỮNG LỜI RAO VẶT

(*Les Petites Annonces classées du T. B. T. V.*)

MỖI DÒNG CHỮ 0 $ 10 MỘT LẦN

Nhà đất bán
(*Immeubles à vendre*)

Muốn bán một miếng đất tính 200 m2 ở Bạch-mai giá rất rẻ.

Muốn bán hai cái nhà gạch ở làng Bạch-mai. Một cái hai gian một lối đi, một cái một gian một lối đi. Hai cái nhà ấy cái nào cũng có hai lớp, bếp, bếp và chuồng tiêu. Giá một cái 1.600 $ 00 và một cái 800 $ 00.

Hỏi tại số 68 phố hàng Trống, Hanoi, sáng từ 7 giờ đến 11 giờ, chiều từ 2 giờ đến 6 giờ. 5.742

Nhà muốn bán, đất rộng và dài. Hỏi tại nhà báo. 7.172

Xe ô-tô
(*Automobiles*)

Muốn bán một cái auto Citroën, 5 mã-lực. Xin đến phố hàng Chuối, số 17 mà em từ 11 giờ đến 2 giờ chiều. 7.161

Muốn bán xe ô-tô « Citroën » 10 mã lực, mới chạy có 10.500 kms, đèn điện, còi điện, và đèn đất, giá 900 $ 00.

Hỏi tại: M. Ly-Siac Tsune, Standard Oil C° Haiphong. 7.174

Xe-đạp, xe mô-tô
(*Vélos, motos*)

Bán một cái xe mô-tô hiệu *Gnôme et Rhône*, 4 mã-lực, 3 *vitesses*, kiểu *Grand Touriste*, mới chạy được chừng 4.000 *kilomètres*.

Hoi tại bản-quán hoặc ở hiệu *Deleule*, phố hàng Trống, Hanoi. 7.144

Đồ-đạc
(*Mobiliers*)

Bán một bộ xa-long gỗ, kiểu quân-thư, 4 cái ghế bành, 2 cái guế dài với một cái bàn. Hỏi tại: 125, Route de Sinh-từ, Hanoi 7.148

Muốn bán đồ đạc vật, quạt máy trần, xe đạp thì Terrot, đĩa bát, cốc. Hỏi tại: 3, Rue Laubarède, Hanoi. 7.179

Muốn bán bàn rửa mặt trên đá hoa. Thợ-cạo dùng rất tiện. Hỏi tại: 3, Rue Laubarède, Hanoi. 7.180

MUỐN BÁN:

1° Hai cái máy cưa tròn xẻ được các thứ gỗ và xẻ được Liteaux Lattis;
2° Một cái máy xoi chỉ;
3° Một cái máy bào có thể làm được các thứ cửa, ván sàn, v. v.
4° Một cái mô-tơ 11 mã-lực chạy bằng điện.

Hỏi tại hiệu Nam-Thái, 26 quai Clémenceau, Hanoi. 7.181

Muốn mua:
(*On achète*)

Muốn tậu một con ngựa, ngựa tây hay ngựa lai cũng được, dùng cưỡi và kéo xe. Hỏi tại nhà báo. 7.171

Mất đồ hẹn thường
(*Perdus*)

HỘI UẨN-HOA

Ban trị-sự hội Uẩn-hoa có lời bá-cáo các hội-viên cùng liệt-vị công-chúng biết rằng: kỳ hội-đồng hợp ngày 11 Juin 1927 trước, ông nguyên phó hội-trưởng bản-hội Phan-viết-Tuân và ông nguyên chánh-thủ-quỹ Nguyễn-văn-Lộc, trong khi đi đường, vô ý hỏ quên cả sổ sách trên xe, chẳng may bị thất-lạc, ngày hôm ấy hai ông hiện đã có đơn trình sở Cảm hàng Đậu, song đến nay vẫn chưa được tin tức gì. Vậy ngài nào bắt được, hoặc thấy ở đâu, xin làm ơn quá bộ mang lại hay mách giúp cho ông chánh Hội-trưởng bản-hội là M. Ngxuân-Lan, ở 94 D, Boulevard Gambetta, chúng tôi rất lấy làm thâm-tạ và sẽ xin hậu-báo. 7.175

Ban Trị-sự kính cáo

Lạc con
(*Enfants égarés*)

Thưa các quí ông quí bà rõ cho số là tôi có một đứa con gái thân-thế mong mảnh xuân-xanh chừng độ 18 tuổi, vậy độ tháng giêng vừa rồi, tôi mới cho kết hôn mấy một cậu con giai cũng là con nhà gia thế ở trong làng tôi (Xuân-áng). Hôm mồng 6 tháng 7 mới rồi, không biết vì duyên cớ gì mà nói rồi nhà bảo đi chợ rồi không thấy về, nhà bố mẹ chồng và tôi đã hết sức tìm tòi chung quanh vùng đó, xong thật tốn công vô ích.

Vậy ngài nào khi biết tin này xin ra cái hảo tâm mà cứu lấy con nhà lương-thiện mà tôi giờ xem xét hộ cho, nếu thấy được con tôi hết bao nhiêu tiền phí tổn tôi xin chịu.

Nếu ngài nào có lòng thương tình muốn giúp tôi, nếu còn nghi hoặc điều gì viết thơ về hỏi xin mình khai và xin đa tạ vô cùng.

Monsieur Bỗ
Village de Xuân-Áng
Huyện de Gia-khánh
Province de Ninh-bình.

7.153

Nguyên ngày 19 tháng 7 an-nam tức là ngày 16 8-1927 vợ tôi tự nhiên đi mất, chúng tôi đã tìm khắp vùng chung quanh đó, từ ngày ấy đến giờ, nhưng không thấy đâu cả.

Vợ chồng lấy nhau thì hai bên bố-mẹ hai bên giai gái đều bằng lòng nhau, vợ chồng ăn ở với nhau đã được hai năm, cũng chưa có con cái gì, trước khi hồi và sau khi cưới hai nhà vẫn không có cả. (người bên giáo) tên Ngô-thị-Minh (tức là vợ tôi) hôm bỗ đi, thì trong mặc một cái áo cốc trắng, ngoài cái áo chùng vải, lai-vai nửa trên trắng nửa dưới thâm, đầu đội khăn đại-tang tầm người thâm thấp béo, mặt vuông da bánh-mật, đầu cạo trọc tiếng nói khàn khàn, có một điều lạ là hai ngón chân cái quặt sát với hai ngón chân trỏ.

Bà con có ai thấy người ấy ở đâu, làm ơn đăng lên báo hoặc viết giấy cho chúng tôi được biết, để chúng tôi. đến chuộc, xin đa tạ.

Không-hữu-Trông (17 tuổi)
người ở xã Nam-ám, tổng Nghĩa-ám, huyện Vĩnh-Bảo, tỉnh Hải-dương 7.177

số 264

TÂY-DU

DOÃN-KẾ-THIỆN dịch thuật

Đại-thánh nói:

Ta không muốn đánh chúng nó làm gì, mà có sức cho tôi tâm một cái thôi mà. Thôi đừng giở chữ sách và nữa, hãy viết những sách ấy đi.

Bát-giới nói rồi, đặ đính ba xuống, lột bỏ mũ và bộ áo mặc ngoài ra, nhảy đánh tùm một cái xuống dưới nước.

Người con nữ-quái sợ quá, sém lại chạy đánh, nhưng Bát-giới lội hụp rất giỏi, lẩn mình mất cái đầu làm mất con cá. Những con nữ-quái thấy vậy liền xô nhau đuổi theo để bắt. Nhưng không sao bắt được, đuổi đến bên này, con cá lại chạy sang bên kia, đuổi đến bên kia, con cá lại chạy sang bên này, xô đẩy nhau làm sứt sẩy mấy cái mặt, mà cá vẫn không được, mệt hồi lâu cũng đứng lại mà tỉ tử, coi bờ mỗi một lần. Bát-giới liền nhảy phắt lên bờ, biện bàn tướng ra, đội mũ mặc áo vào, cầm đính ba mà thét rằng:

Con cá ở trên này rồi, con cá là ta đây mà.

Những con quái sợ quá, liền hỏi rằng:

Nhà ngươi là người thế nào, làm sao lại đến đây? Nên xưng tên cho chúng ta biết nào.

Bát-giới nói:

Những con quái này, chúng bay không hiểu ta, ta là đồ-đệ đức thánh-tăng nhà Đại-đường ở phương Đông đi sang Tây-trúc lấy kinh tên là Tranhát-giới đây. Chúng bay hãy sư-phụ ta đem rắt treo ở trong động, sẵng lấy để ăn thịt ả, mau mau sửa đầu ra đây, ta sẽ cho mỗi đứa một đính ba, cho tuyệt mất cái giống yêu quái chúng bay đi.

Những con quái, nghe nói phách lạc hồn xiêu, liền qui cả ở dưới nước chắp tay lạy mà nói rằng:

Xin lão-gia ngài mở đường phương tiện mà tha cho, chúng tôi có mất không có con người, bắt làm phải sư-phụ ngài, đầu trói treo ở trong động, nhưng thực quả chưa dám xâm phạm đến sư-phụ. Vậy xin ngài rủ lòng từ bi mà tha cho chúng tôi được bảo toàn tính mệnh, chúng tôi xin biện tiền hành-lý và các món cần dùng đi đường, để ngài đưa sư-phụ sang phương Tây.

Bát-giới xua tay mà nói rằng:

Không nói thế được, tục ngữ nói: *những kẻ nói ngọt như đường, bụng cay hơn ớt*, vậy Lão-tăng này không thể ngăn những lời nói ngọt lý được.

Bát-giới nói rồi giơ đính ba mà đánh, làm cho các con nữ-quái ấy bị hỗm chạy luồng cuồng ở dưới nước. Bát-giới chẳng thương gì đến nọc, tiếp gì đến hoa, nhảy phắt xuống ao mà đuổi đánh.

Những con nữ-quái ấy bỏ cả tay chân lại, sự quả hóa liều, chẳng nghĩ gì đến sự xấu xa nữa, cứ trốn trường sông mà nhảy lên trên bờ, chạy vào trong cái đình con mà đứng, lấy hóa phép thổ tay vào rốn rất ra những sợi dây tơ, rồi tung ra thành một cái mạng tơ rõ to, úp chụp lấy Bát-giới.

Bát-giới bỗng ngẩng đầu lên, tối lăm không trông thấy gì, quay mình chạy chạy, nhưng vương vít không sao sổ được nhân lên. Nguyên là những dây tơ ấy quấn chặt lấy chân như mắc vào một cái lưới, đứng không vững, nhưng hễ sất nhân lên thì lại ngã lăn kềnh ra. Bát-giới hết sức dây sụa lên lộn thế nào cũng không ra được, rồi mất hoa ra, nhân tế lại, mình đau nhừ đầu, liền ngã quỵ xuống đất, rên lên mấy hồi.

Những con nữ-quái thấy tiếng, chạy nhau ở trong cửa chạy ra, chẳng cái mang lại cho tất nhiều, rồi kéo nhau ở, sẽ bảy con yêu-tinh con kia cùng nhau vỗ tay reo hò ra ý vui vẻ lắm, rồi cùng chạy ra đón-địch với Bát-giới.

Lại nói chuyện Bát-giới bị ngã lăn ra, mê man bất tỉnh nhân sự, giở lên lăn ra, ngẩng đầu lên nhìn thấy cái mạng tơ trùm và những dây tơ trói đầu biến đâu mất cả rồi, mới lếp ngếp đứng dậy đi và chỗ cũ, trông thấy Đại-thánh liền hỏi rằng:

Sư-huynh ơi, sư-huynh thử xem đầu tôi có hươu to và mặt tôi có sưng lên đâu không?

Đại-thánh hỏi:

Tại làm sao thế?

Trư-bát-giới nói:

Tôi bị nó tung cái mạng tơ ra úp chụp lại và lấy dây tơ trói chặt cả hai chân, tôi đứng dậy bị ngã sất cả đầu cả mặt ra, sau đành chịu bẹp không làm sao được. Vừa rồi bỗng thấy cái mạng và những cái dây biến đâu mất cả, nên tôi mới toàn được tính mạnh mà về.

Sa-tăng nói:

Thôi hỗng rồi, thế là tự nhà người lại gây vạ ra, chẳc là ấy quái ấy nó trở về trong động để hai sư phụ ta, vậy chúng ta phải mau mau đi vào trong động để cứu sư-phụ mới được.

Đại-thánh vội vàng rào bước chạy lên trước, còn Bát-giới dắt ngựa theo sau đi đến trước cửa trang-viện, thì nhấy ở trên sân đá có hay con tiểu-yêu đứng cạnh đường mà nói rằng:

Hãy đứng lại đã, để chúng ta đây.

(*Còn nữa*)

ĐỒNG-HỒ
ĐỒ TÂY
BỌC VÀNG

May mỗi kiểu, 10 chân-kính
Mặt đồng hồ kim đồ chất đa-quang

BẢO-HÀNH 20 NĂM

GIÁ..... 11 $ 50

BÁN TẠI HIỆU :
A. PERROUD (Nhà xanh)
N° 89, Phố Paul Bert, — HANOI

Dépuratif Ribal

Thuốc tẩy huyết và tiêu độc

Thuốc này rất hiệu, rất có tiếng, nên thành ra một thứ thuốc rất quý. Dùng trị bệnh ngoài da rất hiệu.

Giá tiền : 1 $ 30

Pommade Ribal

Làm cho tóc đen, trừ trùng lộc, làm cho tóc đen, dùng để trị các bệnh lở, lở sơn, bệnh ngoài da. Thuốc ấy dùng phụ với thuốc Dépuratif Ribal.

Giá tiền : 0 $ 80

Nhà thuốc Ribal

L. BLANC

51, phố Paul Bert, Hanoi

Lại mới sang

— Đan mang sang tức sang 120 năm, rất tiện lợi và tu cai đồ thay phụ accessoires.

— Gương ấy có các kiểu rất đẹp.

— Gương Hồng-kong bằng sắt có bằng sáng

Giá bán [illegible]

TRỊNH XUÂN NGHĨA
55 T phố hàng Bai Hanoi

MUA QUỐC-TRÁI

Hiệu tôi cần dùng mua hết thảy các thứ phiếu quốc-trái cùng là các giấy cổ-phần của các hãng buôn Đông-Pháp.

Hiệu tôi lại có mua cả tuồng cũ nhà giấy thép Đông-Pháp và các nước.

Quý-khách ai có bán, xin đem lại hiệu tôi, ở số 80 phố Mã mây (Hanoi) xin chiếu theo thời-giá chấm-chước, sau cũng được giá cao hơn các nơi.

Nay kính-cáo
ĐỨC LONG Hiệu

M. Ng-văn-Cư thư-ký hạng năm ở Hà giang nay đổi đi Hà-đông thay M. Ngọc-Viễn mới mất.

M. Vũ-văn-Đức thư-ký hết hạn nghỉ nay đổi Hải-dương thay M. Phạm gia-Hiến mới bổ nhưng lại có nghị-định thôi.

M. Vũ Du thư-ký hạng tư tại Thái-nguyên nay đổi về sở Một-thám Bắc-kỳ.

M. Đỗ-trọng-Tuyên thư-ký tập-sự niên bổng 450 đồng tại Vĩnh-yên nay thăng thư-ký hạng nhứt kể từ ngày 29 octobre 1927 là ngày hết hạn tập-sự một năm.

Bi tiu. — Ngày 16 janv 1926, M. Ng-v-Quang là thợ tiện ở phố hàng Trống số 34 có đưa cho tên Vũ-v-Tạ quản lãng Lương-đỗ, huyện Duy-tiên tỉnh Hà-nam ít hàng để tiêu và 15 đồng tiền nông, cách mấy tháng tên Tạ gửi trả vài cân tiền thì khất quanh mãi đến nay không trả. Nay sở mật-thám bắt tên Vũ-v-Tạ giam để xét hỏi.

Chết trên xe hỏa. — Ngày hôm 1er vào hồi 11 giờ sáng, có một người hành-khách đi chuyến xe hỏa ở Yên-bái về tên là Lui-Quy ở tỉnh Lao-kay phố Caravanes số 46 về nhà thương Hanoi để chữa, song mới về đến ga thì đã mất.

HIỆU HỒNG HOÀN 玉成
NGỌC-THÀNH
161, Rue des Changeurs, Hanoi
Đủ các thứ đồ vàng bạc.
Gửi hàng theo lối lĩnh hóa giao-ngân.

AI LÀ NGƯỜI BẮC KỲ CŨNG CẦN PHẢI BIẾT !

Một quyển sách có 3 đạo nghị-định của quan Thông-sứ Bắc-kỳ :

1° *Ngạch thuế-thân ở Bắc-kỳ sửa đổi lại.*

2° *Việc khẩn đất ở miền trung-du và thượng-du Bắc-kỳ.*

3° *Ngạch thuế điền-thổ sửa đổi lại.*

Mỗi quyển . . . . 0 $ 15
Tiền cước thường . . 0, 05
Tiền cước Recommandé thêm 0, 10

Thư và mandat gửi cho :
M. LÊ-NGUYÊN-ỨC
61-63, Rue du Coton
HANOI

TRÀ VINH-MẬU

Bao-biện hội-thương ở Quang-đông bên Tàu, đã mấy mươi năm nay, có mở xưởng chế-tạo ở Vũ-di-sơn, chọn các thứ trà đầu-xuân thượng hảo-hạng tại trên ngọn núi cao, như: điền-tam, ô-long và thổ-tiêu, vân vân, đúng cách hoa-học điều-chế, xa gần ai cũng biết tiếng.

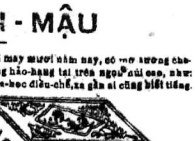

Nay lại phát-minh một thứ trà điền-tam nhỏ cành, gọi là SONG HỈ CHÍNH THANH TRÀ, cũng được nhiều qui-khách hoan-nghênh. Nay xin đem những đặc-tính của trà VINH MẬU ra giới-thiệu, để qui-khách thường trà không đến nỗi mua lầm.

Các chi-điểm bán trà VINH MẬU :
Nam-định, phố Khách, số 144. — Hà-nội, phố Hàng Ngang, số 25.
Hải-dương, phố Khách, số 14.

Vinh-Mậu trà hiệu cẩn-bạch.

VIỆC BẮC-KỲ

HẢI PHÒNG

Quan đốc-lý mới. — Quan cai trị Kiến đã nhận chức Đốc-lý từ sáng hôm 2 novembre. Ông Paquin phó đốc lý thứ nhất giới thiệu cho ông nội viên với quan đốc lý còn các quan võ thì do quan Tư Bơrfait giới thiệu.

Một tin đáng mừng. — Được tin rằng bác sĩ Fesquet mới tới Hải-phòng ta để thay thế bác sĩ Trabouillet. Bác sĩ Fesquet nguyên tốt nghiệp trường y-khoa đại học đường ở Paris chuyên trị về khoa giải phẫu ở nhà thương Saint-Germain. Nhà là lệnh lang bà Fesquet, trước kia bà đã ở lâu năm tại Hải-phòng mà hồi đó bà thường coi giàng học con gái.

Vậy xin giới thiệu cùng nhân dân hải-phòng.

Cuộc đánh quần lấy giải thưởng. — Nhân ngày nghỉ lễ *Toussaint* hội tennis « Haiphong Sport » sẽ tổ chức một cuộc đánh quần lấy thưởng cho hai bực nhất, nhì (1er série et 2e série) mời tất cả các hội *tennis* ở Bắc-kỳ.

Cuộc giết giải ấy đã tranh đấu vào ngày chủ nhật và thứ hai 30 31 octobre 1927.

Bực nhất (1ère série)

Có 9 *équipes* đến dự :

Lâm Mẫu (*jeunesse sportive* Hanoi)
Bích-Thanh »
Hóc-khói (E d ep. Hanoi)
Samuel Dzi »
Tiến Thắng »
Phúc-Kha (Vĩnh-yên)
Robert René (jeunesse tonkinoise Haiphong)
Minh-Huân (Haiphong sport)
Quang Phán »

Cuộc thắng bại như sau này :

Lần thứ nhất (*1er tour*)

Samuel-Dzi thắng Robert René 2/6 6/3 6/4.

Lâm Mẫu Hóc Khói 3/6 6/2 6/4

Quang Phách đấu với Phúc Kha *forfait*.

Minh-Huân thắng Bình Thanh 6/3 4/6 6/0.

Lần thứ nhì (*1/2 final*)

Samuel-Dzi thắng Lâm Mẫu 6/2 6/4

Tiến Thắng « Phúc Kha 6/4 abandon

Lần cuối (*final*)

Samuel-Dzi thắng Minh Huân 4/6 6/0 6/2. Kết quả là MM. Samuel-Dzi ở trường Tài dục Hanoi được giải.

Bực thứ nhì (2è série)

Có 20 équipes dự cuộc.

Khánh Thọ (Haiphong sport)
Tonl-Cát »
Châu-Châu »
Long-Tuinh »
Châm Chúc (jeunesse tonkinoise Haiphong)
Trung Hoàng »
Thơ Hiếu »
Tuyên-Đến (jeunesse sportive Hanoi)
Chu Khuê »
Huấn Ngọc »
Vương-Bỉ-Ân (E. d. ep Hanoi)
Ninh-Thiện (Hà đương)
Nhu Thiệp »
Hoàn Ronfant (Bắc-ninh)
Cảnh Nam (Kiến an)
Lê hồng kêtoun (Nam-định)
Wang hao-kaphou (chinèse tennis Hanoi.

Châu-kế (indépendant)
Lâm ky-sao »
Lynh-Hằng »

Cuộc thắng bại như sau này :

1er tour

Đàn Thuyên thắng Châm Chúc 6/4 6/4 Chu Châu đấu với Vương-Bỉ-Ân *forfait*.

Nhu Tiếp thắng Loos-Thinh 6/3 3/6 6/4. Hoàn Ronfant « Wang hao-kapaan 6/1, 6/1,

2e tour

Cảnh Kế thắng Cát-Toal 9/7 6/2
Trung-Hoàng « Chân Kế 6/2 6/1
Cảnh Nam « Ninh-Thiện 6/1 6/4
Đàn Tuyên « Chu-Châu 6/4 6/4
Hoàn-Ro fant « Nhu-Tiếp 6/4 6/4
Lynh Hằng thắng huấn Ngọc 6/6 1/6 6/4
Lê hồng kêtoun « Khánh Thọ 6/4 6/1
Tơ Hiếu đấu với Lâm-ky-sao *forfait*.

Quart final. Trung Hoàng thắng Chu Khuê 3/6 6/3 6/1
Cảnh Nam « Đàn-Tuyên 6/3 6/2
Hoàn Ronfant « Lâm Hằng 6/4 6/4.
Lê hồng kêtoun « Tơ Hiếu 9/7 4/6 6/4

Demi final: Trung Hoàng thắng Cảnh Nam.

Hoàn Ronfant « Lê Hong kêtoun 6/4 4/6 6/2.

Final Hoàn Ronfant thắng Trung Hoàng 6/4 6/4

Kết quả MM. Hoàn Ronfant ở hội Bắc-ninh giết giải.

HẢI DƯƠNG

Quan cai trị Bouchet đã đi Lạng-sơn. — Quan cai trị Bouchet công-sứ Hải-dương đã đi Lạng-sơn đã khởi hành ngày 27 octobre. Ngày 24 trước các nam quan có mở tiệc tại dinh quan tổng đốc và mời tất cả các quan tây đến dự để tiễn quan công sứ. Ông Nguyễn-văn-Bân có đọc một bài diễn văn đại ca tụng đức tính ông Bouchet và công nghiệp của ông đối với các quan hàng tỉnh.

ĐÁP-CẦU

Một cái trộm khá to. — Đêm hôm 29 đang ngày 30 Octobre vừa rồi, vào hồi 2 giờ đêm kẻ trộm cậy cửa vào nhà một người làm bà khách tên là Lý son-Phong ở số nhà 33 phố Gạo lấy mất đồ đạc và tiền nong tất cả đáng giá là 1200 đồng kể như sau này :

1 cái hòm da, 48 cái quần áo bằng satin, lụa, là, gấm vóc ; 47 cái quần áo bằng vải, 15 cái giầy bạt (20$), 100 cái giầy bao 1$, 40 cái giầy 5$, 140$ bạc đồng, 1 cái đồng hồ bằng vàng và giây cũng bằng vàng giá là 150$, 2 đôi hoa tai vàng giá là 38$, 2 sáo lụa ta giá là 13$, 2 sáo lụa tây giá là 19 đồng.

Cái trộm này mà biết ngay được lúc bấy giờ là cũng bởi cái đêm hôm ấy vào hồi 2 giờ, một người làng đồng, người làm bà Khách ấy sực thức dậy, nghe thấy ở ngoài đường có tiếng ăn áo thì vội ra ngó lên trên gác xem thì thấy có người vẫn thập thò ở trước cửa nhà người đàn bà Khách ấy. Người làng đồng kia thấy thế, lấy làm khả nghi, có hỏi dồn chúng nó và kêu lên thì chúng nó ở chạy cả, bỏ lại 2 cái *valises* và một cái hòm mà chúng nó thì có ba đứa, hai thằng mặc quần áo nâu và một thằng mặc áo vàng, quần trắng.

Đến khi lính tuần cảnh đến nơi cùng hàng phố đồ ra thì chúng nó đã tẩu thoát cả rồi, 2 cái *valises* và một cái hòm nó bỏ lại thì chúng nó chưa kịp mở đấu, vẫn còn y nguyên cả ; Những đồ mất ở trên này là đồ ở trong tủ không khóa và trong cái hòm đó mà chúng nó đã lấy mất đi.

Có một đứa là người đàn bà Khách làm sao hôm ấy ngủ say thế ? Không nói là lúc kẻ trộm cậy cửa vào mà không biết làm gì, lại đến khi những chuyện cùng hàng xóm, làng đồng chạy lại hỏi thăm mà vẫn gọi vẫn lay trong 15 phút mới tỉnh dậy được.

Đáp-cầu này đã lâu nay chưa nghe thấy nói mất trộm, mà nay thế nhiên lại xảy ra cái trộm to như thế này thì chắc là có đại bọm ở đâu lại mới về. Vậy mong rằng các người có trọch nhiệm tuần phòng ở trong phố nên ra công gắng sức mà trừ tiệt chúng nó đi, đừng cho chúng nó lại vẫng đến đất này nữa.

VIỆC TRUNG-KỲ

HUẾ

Ngày kỷ niệm các chiến sĩ trận vong. — Ngày 2 novembre quan khâm-sứ Fr ès, quan phụ chính thân thần, quan trưởng binh, quan công sứ Thừa-thiên có đến viếng đài kỉ niệm các chiến sĩ trận vong, rồi đến khánh thành đài hợp táng tại nghĩa địa nhà binh, sau lại đi viếng các nghĩa địa tây và các mộ những người Pháp mất tại Trung-kỳ trong khi theo đức Giản-long, các quan chức văn võ và thân thương tây nam đều có dự các lễ ấy.

ARIP

Khi nào mới có. — Về phía Gia-hội chợ Đinh, có làm con đường cho đèn trông sáng suốt đêm, mà nay đã có sáng suốt đêm, những đường ấy chưa cần cần mà có, còn một con đường từ Đập-đá vào chợ. Cũng là chỉ 7, 8 trăm thước mà đường ấy đến đêm lại có biển, bao là cái xe auto đi lại, và nhơn dân đi lại suốt đêm đông nằm nập mà đường vẫn tối cậm. Vả lại dọc theo lối ấy suốt đến làng Phương-lương, thì có một con sông Hình-tục hai bên bờ dân cư rất nhiều mà cần đêm lại thì bọn trộm cắp cứ đi lại, cùng sang ấy làm nơi sào huyệt. Nếu lên bờ trộm được vật gì thì đem xuống sông mà chở đi, thậm chí nhưng con trâu con dê mà sông bị mất trộm rồi đã sông ấy mà chở đi nơi khác, như mới rồi đã bắt được ba đứa trộm trên tại bến cây Tuỉ, lại có nhà kia mất hai con dê cũng do sông ấy mà đem đi.

Vậy thì con đường ấy có nhà Thương Chánh ở gần rồi nếp đến dân sự đông đúc mà đêm ngày xe cộ và người đi lại rất đông lại mỗi đêm trong khi mưa gió thì nhà này nhà kia có cái trộm. Vậy thì nên có đề nghị mở đoạn ấy từ đến Đập-đá vào đến chợ Công thì trong nhân dân sẽ được yên ổn lại nghiệp mà sự lại vẫng được tiện lợi mà bọn đạo tặc hết thì hành nghề gian. Mong lắm thay.

Đất lở người chết. — Hiện nay là mùa mưa lụt mà ở giữa thành phố lại mở ra một công sở xây xuống đào cống, sở ấy đào một cái xuống lên từ bên phố Thừa-thiên thông thẳng ra bờ sông Hương-giang để làm cho những vũng nước ấy ở bên sau dãy nhà thương và trường Quốc-học đông khánh được tháo ra sông.

Tại sở ấy vừa rồi có xảy ra một cái nạn lở đất chết mất một người phu và một người bị trọng thương.

Nguyên người phu ấy khi đang đào đất ở dưới mương thì bỗng đất sập lở xuống, song đất này không có lấp người, chỉ anh bên đập lại lấp đến ngang ngực, thế mà khi bước đất kéo người lên thì chết ngay. Còn người kia thì anh lên nhà thương cứu ngay có lẽ cũng khỏi, song tưởng dẫu sống cũng thành tật.

Sự rủi ro của con nhà lao-động này chưa biết xử trí ra làm sao đây.

Xuất nửa trời ra bể trăm-luân. — Đêm 21 octobre trời đang có cơn lụt, suốt đêm mưa to, lúc buổi chiều đã thấy nước lại lăng ngập cả bờ sông, thế thì ai lại chẳng lo sợ vì thường đến đêm lại thì nước lên sẽ sinh ra sự hiểm nghèo. Vậy có ai ngờ rằng có một chàng công tử bột nào đó ở Vĩ giá thuê đò riêng với một ả đi vai thứ riêng rồi lại vô ý thế nào để cho nước lụt trôi thuyền ra giữa dòng sông cái vào khoảng nửa đêm thuyền trôi ngang. Cậu Giả-Viên lúc bấy giờ đêm khuya mưa gió nước chảy như tên, trong đó chỉ có một người chèo lại là một bà già đã ngoại sáu mươi tuổi.

Trời đến đó thì là tiếp cứu đã rất cả hồi lâu mới có người ở vạn đò Kim-không ra cứu. Hà hồn cho sắp tuyên mương nầy, nếu lúc ấy không ai ngăn ra cứu thì đã trôi ra bể trăm-luân rồi thì biết lấp lối nào cho đúng lắm thôi.

Cái lụt ngày hai mươi bảy. — Lý thương ở xứ nầy có câu tục ngữ rằng: « ông tha ma bà chẳng tha, làm cho cái lụt năm ba tháng mười » Thật thế, ngày lấy năng có lụt to, vậy mới là ngày 27 tháng chín đã có một trận lụt khá to, mà đến chiều ngày ấy mới hết.

TOURANE

Cái ngã gặp xuất đi đời. — Chuyến xe lửa buổi chiều 25 octobre ở Huế về Đà-nẵng, chậm trễ trốt gió ; tới đã mua lại tốt, khiến cho hành khách trong đại mỗi cả mất mà vẫn chưa thấy tới nơi.

Vừa khi sắp đến ga lớn, ai nấy đương sửa soạn đồ hành trang, bỗng nghe tiếng còi máy hụt nhật hoán ba lần, rồi đoàn xe kêu rầm lên ầm ầm, tự nhiên đứng sững lại.

Hành khách nhiều người chưa từng gặp cơn nguy cấp như thế, không hiểu là cái gì rất lấy làm lo sợ.

Xe vừa đứng lại, thì các viên chức điạ đều nhảy xuống đường sắt đánh đuốc thắp đèn chạy về phía sau tìm kiếm một hồi ; rồi cho đoàn xe lại lại độ đầu trở gì thước, đứng lại đó rồi vực lên một người bị thương nằm chết đó lên ca mà mất.

Sau hỏi ra mới biết người ấy ở trong ga lên đi ra trạm, vậy đến báo hiệu ở đầu ghi. Nhân thấy xe vẫn trễ, buồn tình ngồi dựa dưới chân đèn, đợi chán cứ gật gù, nằm vùi đi đâu mất, chẳng biết gì ; mãi khi xe đến nghe đông, mở choáng mắt ra, luống cuống đứng dậy, chẳng may va nhằm cái bực xe, đánh sẩy một cái té lăn cổ xuống nằm dưới đường mương, khi người ta vực lên xe rồi sẽ đương bất tỉnh. Nghe đâu, đã đem về nhà thương điều trị, may ra tánh mạng cũng khu bảo toàn. Đáng ghê thay cho cái ngã gặp !

Rượu bổ-dào

TONIQUE TONKINOIS

Có tờ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG

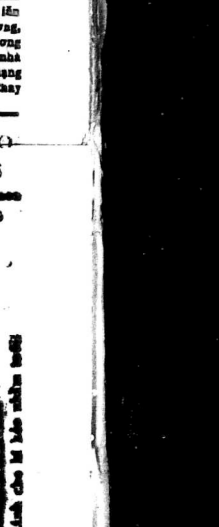

• Theo lịnh ấy-thiên ta ra đây, chớ không như có mấy thứ giả về những hình lạ, làm trò-cười cho trẻ-con và người có trí khôn thì không ai có thể tin được !

• Xin mua thứ rượu bổ-dào nhà thuốc

Các thứ rượu nho càng ngày càng thấy nhiều mãi ra, nhưng xét ra thì chỉ có thứ « *Tonique Tonkinois* » là có giá-trị hơn cả vì rượu ấy bao giờ làm cũng rất là cẩn-thận, đã từng được các chỉ của quốc-vương Đại-nam và Ai-lao ban khen.

Vậy như thế, thì các ngài cũng chỉ nên dùng thứ rượu ấy và nên nhớ kỹ lấy cái dấu hiệu của thứ rượu ấy.

Rượu nầy đã kê-cứu theo thủy thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, cho nên người bản-xứ già, trẻ, đều dùng được cả! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được! *Giá bán rất rẻ : 2$25 một chai lớn ; từ sáu chai giở lên sẽ trừ hoa hồng, tùy theo nhiều ít.*

Bản-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò chơi cho trẻ-con, lại kể những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Đã vậy giá bán lại đắt quá, mà vị-tất có được công-hiệu cho tinh-chất người bản-xứ.

Bào-chế MONTÈS
54, Phố Trảng-tiền, 54.
HANOI

Xin xem kỹ các báo-bạch của bổn hiệu ở trang thứ tư các báo này.

Thứ thuốc này chế ra để chuyên-trị chứng thổ tả mới mắc phải cũng là các chứng đau ở bộ máy tiêu-hóa (đoảng, rượt).

Thuốc ấy chế bằng các chất trị được đủ các chứng do bệnh ấy sinh ra.

Thuốc uống rất tốt để trị các chứng đau trong dạ dày, trong đại tiểu trường rất thần-hiệu. Thuốc ấy uống thì khỏi hẳn chứng buồn lợm, buồn nôn và chứng đau bụng cũ-đội trước khi và sau khi nôn.

Thuốc có chất làm cho không độ chứng đi rửa và ba cần tiết hân được chứng đi rửa, lại khiến cho người bệnh chóng thấy khoan-khoái trong mình và chóng lại sức.

Trong thuốc ấy lại có chất bổ tim làm cho quả tim mạnh mẽ lên và làm cho khắp mình được phát nhiệt chóng được.

Thuốc ngọt rất dễ uống, không có công phạt gì cả.

Phàm những chứng đi rửa, thổ, không phải là thổ tả, cũng đều uống được cả.

Người lớn : *Cứ 2 giờ uống một thìa lớn (thìa xáp);*

Trẻ con : *Cứ 2 giờ uống một thìa nhỏ (thìa cà-phê).*

Chỉ ở hiệu Bào-chế CHASSAGNE, 56 phố Paul Bert, Hanoi có bán thuốc đó mà thôi.

Do Võ Phú Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ . Kho Sách Xưa Quán Ven Đường

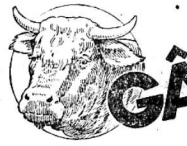

GÂY MÓN

Thuốc SIROP de DESCHIENS có huyết bổ

Làm cho Sung túc máu men, ấy là một vị thuốc của các Luồng-y trứ danh.

Thuốc này hiệu hơn trăm bổ lắm đã các thứ Thuốc có tánh sắc - Các nhà thông tri thành Paris đều dùng no

CHÈ 寧泰

Quý-khách muốn xơi thứ chè quanh năm thơm ngon, xin lưu-tâm chiếu-cố xơi chè chính-hiệu NINH-THÁI thời quý-khách sẽ được mãn-ý

NINH-THÁI

10, Rue des Cantonnais, Hanoi
115, Phố Khách, Haiphong
78, Phố hàng Trống Nam-định

THUỐC DRAGÉES RABUTEAU

(hiệu đầu nai)

Thuốc này thực đáng làm nổi danh tiếng cho người bào-chế ra, vì hiện đã dùng khắp trong các nhà thương và các nhà nuôi người ốm ở bên nước Đại-pháp. Thuốc này ngày nay ai ai cũng đã biết tiếng, mà lấy làm qui-hóa, lấy làm tin dùng, vì là một thứ thuốc có giá-trị đặc-biệt. Hãy xin kể các thứ bệnh mà thuốc này có thể chữa khỏi: bệnh suy nhược cần đàn ông, đàn bà; bệnh thở thần cần con gái đến thì; bệnh yếu đuối trong khi thai nghén, trong khi có sữa cho con bú; bệnh mệt nhọc quá vì sự làm ăn, bệnh ngơ ngẩn, bệnh đau lưng, đặt gân, vân vân.

Chỉ dùng vài lọ thuốc *Dragées Rabuteau* (hiệu đầu nai) thì các bệnh ấy thuyên khỏi.

Ở các hàng bào-chế lớn đều có bán cả.

3045

Nhà Ba-chuông

TỨC LÀ HIỆU

BÀO-CHẾ MONTÉS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Thay huyết xấu. Trị bệnh mất máu, khí huyết suy yếu, thân thể mỏi mệt gầy còm, hay vì kém huyết sinh ra ho phổi, làm cho hay ho nặt.

ẤY LÀ:

THUỐC NƯỚC BỔ HUYẾT

M. 1 BỔ 1 : 80

3001

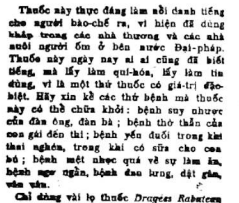

GÓ CÌ khó hơn NGỨA

Ngứa ngáy và bàn đa không những là khó chịu lại còn tỏ cho ta biết là da xấu và trong mình có nọc bệnh nữa.

Ấy tục đâu chỉ dâu có thể sinh ra bệnh nặng. Ta nên biết mà chữa ngay đi.

Ông M. ARMAND B... Chalon... nói rằng:

«Đã được đi lâu... ngày kho chịu quá, tôi mất cả... Tôi tự nghĩ rằng, đời người mà... ấy không gì khổ bằng. Tình cờ... tôi mua được một ống thuốc INOTYOL thực là hạnh phúc cho tôi, trước khi tôi đã thử hết hàng trăm thứ thuốc... cao mà không được một tiếp bổ... mới bôi INOTYOL, một lần đầu đã thấy ngay, sau khỏi hẳn. Tôi thực phục... được và từ đó thấy... giảm»

Xem đó thì biết thuốc INOTYOL là thuốc công hiệu đệ nhất, là thuốc tối... để chữa các bệnh ngoài da như lở, ngứa, đỏ da, đầu đinh, mụn loét, sâu-quảng, vân vân.

Thuốc mỡ INOTYOL có bán ở các hiệu thuốc Bắc-kỳ

INOTYOL

Nhà Ba-đồ « TÂM-TÂM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

Sang-thuốc
Giết cước
Nước cáu

ĐAU NHỨC
MỎI-LẠT
ĐAU GÂN LẮT LÉO
SÁNG MỌC - TRẮY DA

MÁU XẤU LÀM TRỞ NÊN MÁU GIÀ

Sự cân đối máu mê của người đàn bà không tốt, nó làm cho người yếu sự sanh sắn, thường sanh ra: đau bụng, chóng mặt, bồi hộp, hơi nóng nhiều, mọc mụn ra nơi da. Ấy là tại máu nó chỉ bởi máu xấu nó sanh lênh hoàn, lại nó làm cho máu già.

Nhiều người đờn-ông cũng bởi máu nó cũng sanh ra nhiều chứng như vậy.

Muốn tránh cho khỏi những điều ấy thì mau kiếm thuốc uống liền, lo sửa máu mê lại cho tốt, bầu tránh cho khỏi nhưng bịnh sẩy ra vì máu.

Bây giờ có thứ thuốc:

DÉPURATIF RICHELET

nó làm cho máu xấu trở nên tốt.

Có nhiều bịnh có mà nhờ bởi thuốc *DÉPURATIF RICHELET* nó cứu khỏi.

Mấy nhà thuốc đều có bán, chỗ trữ tại nhà thuốc chính cốt ông L. Solirène ở ngang nhà hát tây, Saigon.

Nếu rất cần kíp thì gởi ngay qua hàng cái Laboratoire de L. RICHELET de Sedan, 6, Rue de Bellevue, BAYONNE Basses Pyrénées).

PHẢI DÙNG THUỐC BỔ VÀ TRỊ ĐÀM

THIỆT HIỆU LÀ

ELIXIR TONIQUE ANTIGLAIREUX

Của ông Dược-sư GUILLIÉ

Từ năm mươi năm nay thuốc ELIXIR đã chế đường của quan Dược-sư GUILLIÉ làm thấy hiệu trong những bịnh HƯ PHỔI, đau trong TỲ VỊ, đầu nóng, TRẢI TIM, ĐẦU NƯỚC, BỊNH KIẾT, VÔ DA, bước CHÓC CÚM, GHÉ CHỐC, NGOÀI DA và bịnh SỐT THÚNG LÁI TRONG BỤNG.

Ấy là một thứ THUỐC XỔ cả tiêu và rồi hiệu nghiệm làm cho HUYẾT HÒA TINH KHIẾT. Những bịnh đã bền DÀI bay là MẤT phải trừ tiêu bỏ hay lắm.

BỞI TÌ thuốc trị đàm nào mà không có đề chữ tên PAUL GAGE thì chớ dùng.

BÁN CÓ MỘT THỨ

THUỐC HOÀN XỔ

hiệu cũng rất trong thứ Elixir-Tonique Antiglaireux của quan Dược-sư Guillié.

Chỗ cần bán thuốc nầy là nhà: PHÁP, GAGE PAUL, nhà dược sư số 4 phố Đường GALLIÉ ET GERMAIN mua tại số 6 P. Tây ở Hanoi-Tonkin.

Ở THÔN, các nơi PHÁP đều có bán

Một bộ ba thứ xe đẹp

Collin-Desgouttes

Hotchkiss

De Dion Bouton

Hỏi giá và cách-thức ở

Garage Bebillot

7, Boulevard Bobillot, Hanoi

Thuốc hiệu

ASPIRINE

DES

USINES du RHÔNE

là thuốc để uống trừ những bịnh đau đầu, sốt mỏi, nặm mình, các cơn cảm rất lẹ.

Nhứt đầu, nhứt óc, nhứt răng, đau mình, đau mắt, đau lưng, Nhứt gân cốt, trật cổ, có bán cùng trong các nhà bán thuốc.

Hoài đi hỏi cho đặng hiệu "USINES du RHÔNE" mới chắc thuốc tốt, tinh trong và thiệt hiệu-nghiệm.

Bịnh trị bịnh rốn sẩy thì dùng thuốc ... là công-hiệu vô song.

Vì thuốc ấy làm cho khỏi gửa ngay.

Vì thuốc ấy làm cho đa-đi được mát mẻ dễ chịu.

Mỗi hộp: 0$80

Có cả cái chấm bột nữa

CHỈ TẠI HIỆU BÀO CHẾ:

CHASSAGNE

Số 59, phố Paul Bert, Hanoi có bán thôi.

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÉS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Bánh đi vững, xương vững đầy, đau đầu đầy, ăn không ngon, ngủ không yên, khó tiêu. Có thể tính rõ các bệnh khác nữa.

Muốn khỏi các bệnh ấy thì nên dùng thuốc:

Elixir Tridigestif

có các chất Pancréatine, Diastase và Pepsine.

Giá mỗi chai: 1$50

Có bán tại: Nhà Ba-chuông, Hanoi

NHÀ-BA CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÉS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Trang nhưng xế trời nóng, thời tiết thay đổi, thường gây nên bịnh ghip.

Mắc bệnh ghip, thường sốt ho, nhức đầu, đau ở khớp xương.

Muốn trị bệnh ghip, chỉ có một thứ thuốc, là:

Cachets du Docteur Rascol

LỆ ĐỔI CHỖ Ở

Xin nhớ đặng mua bán, khi đổi chỗ ở, muốn bán quán gì, đều chế mới, thì gởi cho hãng quảng-cáo giấy quảng-báo, chưa lại thế nào thì hiệu rõ rằng vào đó, vì gởi theo hai bản (0$20) bằng tem cũng được để chỉ tiền giấy quảng-báo.

Lệ ấy không gởi tiền theo thì sẽ để nguyên cho ở hoặc phải trả nặng hơn.

Société coloniale des Grands Magasins

GRANDS MAGASINS RÉUNIS

PHỐ PAUL-BERT — HANOI

Bán đại chiêu hàng

Từ 28 Octobre cho đến 8 Novembre

NHỮNG THỨ:

NƯỚC-HOA — SÀ-PHÒNG

Giá đã sửa lại — Rất nhiều thứ hảo hạng

HIỆU:

« *Houbigaut — Coty — Guerlain — Orsay —*
« *Piver — Gelle frères — Dorin — Arys —*
« *Innoxa — Odanil, vân vân* ».

Quí khách hỏi các giá dịp bán chiêu hàng này.

Các thứ bán chiêu hàng này có hạn định mà thôi.
Kính mời qui-khách đến mua, kẻo sau không còn nữa.

MỚI TÁI BẢN

QUỐC-VĂN GIÁO KHOA THƯ

LỚP DỰ-BỊ

Giá bán **0$12**

Sản buôn và bán lẻ xin viết thơ cho

M. BÙI-XUÂN-THÀNH

Quản-lý nhà in Trung-Bắc tân-văn, 61-63, Phố hàng Bông. -- Hanoi

Eau "PRIOR"

Nước suối để uống với rượu mạnh, như Cognac, hoặc uống không để giải khát và tiêu-thực.

Bán tại L'Union Commerciale Indochinoise et Africaine Haiphong, Hanoi, Nam-định, Bến-thủy, Thái-bình, Yunnanfou, Tourane, Huế, Qui-nhơn, Nha-trang, Đồng-hới, Thanh-hóa, Saigon, Pnom-Penh.

3007

Hiệu bào-chế J. BLANC

L. BLANC kế-nghiệp

Lập từ năm 1886, là thường gọi là hiệu thuốc Lập-lăng ở phố Trang-tiền (Rue Paul Bert) số 31, Hanoi-Tonkin

Giây nói số 59

MỜI ĐẾN ĐÓ MÀ HỎI:

ŒNO KOLA COLA. — *Rượu bổ để cho những người ốm và dân bà ở cữ* . . . . . *Một litre:* **2$10**

Trước khi ăn cơm uống một cốc con.

ELIXIR HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc nước.* *Một chai:* **1,25**

GRANULÉ HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc hạt.* *Một chai:* **1,25**

Đều là thuốc trị bệnh lao, bệnh ghip và các bệnh đau phổi rất hay, người lớn trẻ con đều dùng được cả.

SIROP D'HÉMOGLOBINE SOLUBLE. — *Thuốc trị bệnh hao mòn xanh xao rất là hiệu-nghiệm. Mỗi lần trước khi ăn cơm uống 3 hay 4 muỗm.* . . . . . *Một chai:* **1,50**

GOUTTES ROTAT, Circulation du Sang. — *Thuốc làm cho mạch máu chạy đều.* . . . . . *Một chai:* **0,80**

Ai ở xa có cần hỏi gì cứ viết thơ về, bản-hiệu xin trả lời ngay

Tiền gởi hàng phần người mua phải chịu

3003

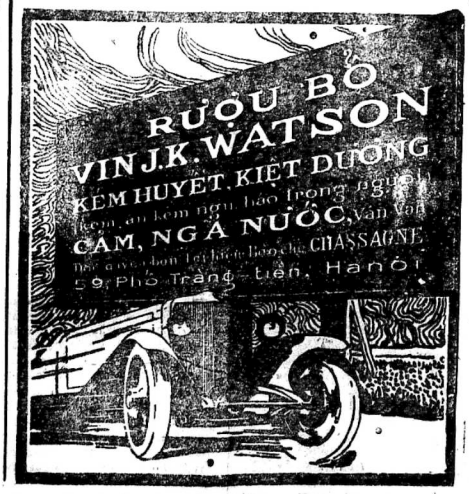

MỚI ĐỔI GIỜ LẠI

ĐƯỜNG SANG LÀO

CÔNG-TY PHẠM-VĂN-PHI

Có các đường chạy thơ ở phía bắc Trung-kỳ

LƯỢT ĐI

Vinh cứ sáng thứ tư, chạy đến Đông-hà nghỉ, sáng hôm sau chạy đến Savanakhet, đáp tàu thủy lên Vientiane.

LƯỢT VỀ

Savanakhet cứ sáng thứ hai đợi tàu thủy ở Vientiane xuống, chạy đến Đông-hà nghỉ, sáng hôm sau về tới Vinh.

Mỗi tuần lễ chạy có một chuyến các qui-khách ai muốn đi, xin đánh giây thép trước hai mươi bốn giờ, để bản ty liệu xếp xe cho đủ.

ĐƯỜNG ĐI VÀO HUẾ

Vì xe lửa ở Huế đã ra tới Đông-hới. Xe auto chỉ phải chạy đến Đông-hới (Quảng-bình) thôi. Ở Vinh chạy hồi 4 giờ sáng, tới Đông-hới 12 giờ trưa, vừa kịp xe lửa vào Huế. Ở Đông-hới đợi xe lửa ở Huế ra chạy về tới Vinh vừa kịp đáu xe lửa đêm về Hanoi.

LƯỜNG YÊN-LÝ ĐI NGHĨA-HƯNG CHU-QUI

Ngày nào cũng có xe chạy, một chuyến đi và một chuyến về, đúng với giờ xe lửa chạy, ở Yên-lý về Vinh và ra Hanoi.

Lối danh giây thép: PHAMVANPHI,
Vinh, Đông hà, Yên-ly, Savanakhet

6012